

**UBND HUYỆN THANH HÀ  
TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH CƯỜNG**



**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**Hải Dương, tháng 5 năm 2023**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH CƯỜNG**

*(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-THTC, ngày 05 tháng 11 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thanh Cường)*

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh, chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>
1	Lê Phi Hùng	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Nguyễn Thị Lý	Phó hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ
3	Lê Thị Mai Quyên	GV - T.Tr ND	Thư ký HĐ
4	Lê Thị Hạnh	GV - Chủ tịch CĐ	Ủy viên
5	Lê Thị Hiếu	GV - Tổ trưởng tổ (1, 2, 3)	Ủy viên
6	Lê Thị Liễu	GV - Tổ phó tổ (1, 2, 3)	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Huyền	GV - Tổ trưởng tổ (4,5)	Ủy viên
8	Vũ Hữu Vĩnh	GV- Tổ phó tổ (4,5)	Ủy viên
9	Trịnh Xuân Huynh	GV Tổng phụ trách	Ủy viên
10	Dương Thị Minh	Tổ trưởng tổ VP	Ủy viên
11	Phạm Thị Thu Hồng	Nhân viên	Ủy viên

*(Danh sách gồm có 11 người).*

## MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt (nếu có)	
Tổng hợp kết quả tự đánh giá	
<b>Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>	1
<b>Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	5
<b>A. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>	5
<b>B. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	10
<b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường</b>	10
Mở đầu	10
<i>Tiêu chí 1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường</i>	10
<i>Tiêu chí 2: Hội đồng trường và các hội đồng khác</i>	13
<i>Tiêu chí 3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường</i>	15
<i>Tiêu chí 4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng</i>	18
<i>Tiêu chí 5: Khối lớp và tổ chức lớp học</i>	21
<i>Tiêu chí 6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản</i>	23
<i>Tiêu chí 7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên</i>	26
<i>Tiêu chí 8: Quản lý các hoạt động giáo dục</i>	29
<i>Tiêu chí 9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở</i>	31
<i>Tiêu chí 10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học</i>	33
Kết luận tiêu chuẩn 1	36
<b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh</b>	37
Mở đầu	37
<i>Tiêu chí 1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng</i>	37
<i>Tiêu chí 2: Đối với giáo viên</i>	40
<i>Tiêu chí 3: Đối với nhân viên</i>	44
<i>Tiêu chí 4: Đối với học sinh</i>	46
Kết luận tiêu chuẩn 2	48
<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</b>	49
Mở đầu	49
<i>Tiêu chí 1: Khối phòng hành chính quản trị</i>	51
<i>Tiêu chí 2: Khối phòng học tập</i>	53
<i>Tiêu chí 3: Khối phòng hỗ trợ học tập</i>	55
<i>Tiêu chí 4: Khối phụ trợ</i>	58

<i>Tiêu chí 5: Khu sân chơi, thể dục thể thao</i>	60
<i>Tiêu chí 6: Khôi phục vụ sinh hoạt</i>	61
<i>Tiêu chí 7: Hạ tầng kỹ thuật</i>	63
<i>Tiêu chí 8: Thiết bị dạy học</i>	65
Kết luận tiêu chuẩn 3	67
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b>	68
Mở đầu	68
<i>Tiêu chí 1: Ban đại diện cha mẹ học sinh</i>	68
<i>Tiêu chí 2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường</i>	71
Kết luận tiêu chuẩn 4	73
<b>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục</b>	74
Mở đầu	74
<i>Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường</i>	74
<i>Tiêu chí 2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học</i>	77
<i>Tiêu chí 3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác</i>	80
<i>Tiêu chí 4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học</i>	83
<i>Tiêu chí 5: Kết quả giáo dục</i>	85
Kết luận tiêu chuẩn 5	86
<b>Phần III. KẾT LUẬN CHUNG</b>	88

## DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Chữ cái viết tắt	Từ, cụm từ được viết tắt
1	KĐCL	Kiểm định chất lượng
2	TĐG	Tự đánh giá
3	HS	Học sinh
4	GV	Giáo viên
5	GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
6	CSVC	Cơ sở vật chất
7	CMHS	Cha mẹ học sinh
8	CNTT	Công nghệ thông tin
9	NV	Nhân viên
10	HĐNGLL	Hoạt động ngoài giờ lên lớp
11	PCGĐTHĐĐT	Phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi
12	UBND	Ủy ban nhân dân
13	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
14	Đ/c	Đồng chí
15	TTND	Thanh tra nhân dân
16	LĐTT	Lao động tiên tiến
17	CSTĐCS	Chiến sĩ thi đua cơ sở
18	ATGT	An toàn giao thông
19	TPTĐ	Tổng phụ trách đội
20	GDNT	Giáo dục nghệ thuật
21	GD	Giáo dục
22	CM	Chuyên môn

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

### 1. Kết quả đánh giá

(Đánh dấu (x) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

#### 1.1. Đánh giá theo từng tiêu chí từ Mức 1 đến Mức 2, Mức 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b><i>Tiêu chuẩn 1</i></b>				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	-----
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	-----
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	-----
Tiêu chí 1.8		x	x	-----
Tiêu chí 1.9		x	x	-----
Tiêu chí 1.10		x	x	-----
<b><i>Tiêu chuẩn 2</i></b>				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
<b><i>Tiêu chuẩn 3</i></b>				
Tiêu chí 3.1		x	x	-----
Tiêu chí 3.2		x	x	-----
Tiêu chí 3.3		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	x
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	x
Tiêu chí 3.7		x	x	-----
Tiêu chí 3.8		x	x	-----
<b><i>Tiêu chuẩn 4</i></b>				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
<b><i>Tiêu chuẩn 5</i></b>				
Tiêu chí 5.1		x	x	-----

Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

### **1.2. Kết quả:**

- Số tiêu chí đạt mức 1: **29/29**
- Số tiêu chí đạt mức 2: **29/29**
- Số tiêu chí đạt mức 3: **18/18**

### **2. Kết luận:**

**Kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3  
Trường chuẩn Quốc gia đạt mức độ 2**

**PHẦN I: CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường: Trường Tiểu học Thanh Cường

Cơ quan chủ quản: UBND huyện Thanh Hà

Tỉnh/ thành phố	Hải Dương	Họ và tên Hiệu trưởng	Lê Phi Hùng
Huyện/ quận/ thị xã/ thành phố:	Thanh Hà	Điện thoại	0912.935.999
Xã/phường/thị trấn	Thanh Cường	Fax	
Đạt chuẩn quốc gia mức độ 1	<input checked="" type="checkbox"/>	Website:	<a href="http://th-ththanhuong@haiduong.edu.vn">http://th-ththanhuong@haiduong.edu.vn</a>
Năm thành lập trường	1957	Số điểm trường: 01	

Công lập	<input checked="" type="checkbox"/>	Có học sinh khuyết tật	<input checked="" type="checkbox"/>
Tư thục		Có học sinh bán trú	x
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn		Có học sinh nội trú	
Trường liên kết với nước ngoài		Loại hình khác	
Trường phổ thông DTNT			

**1. Số lớp học**

Số lớp học	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
Khối lớp 1	3	3	3	3	3
Khối lớp 2	3	3	3	3	3
Khối lớp 3	3	3	3	3	3
Khối lớp 4	3	3	3	3	3
Khối lớp 5	3	3	3	3	3
<b>Cộng</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>15</b>

**2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường**

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Khối phòng hành chính quản trị</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	
1	Phòng kiên cố	6	6	6	6	6	
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0	





Hiệu trưởng	1				1		
Phó hiệu trưởng	1	1			1		
Giáo viên	21	16			21		
Nhân viên	2	2			2		
<b>Cộng</b>	<b>25</b>	<b>19</b>			<b>25</b>		

## b) Số liệu của 5 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
1	Tổng số giáo viên	19	19	21	21	21
2	Tỉ lệ giáo viên/lớp	1.4	1.3	1.4	1.4	1,4
3	Tỉ lệ giáo viên/học sinh	0.048	0.045	0.048	0.05	0,05
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên	2	2	2	2	2
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	0	0	0	0	0

**4. Học sinh**

## a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2018- 2019	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	396	422	432	420	425	
	- Nữ	189	199	198	200	203	
	- Khối lớp 1	89	86	87	74	83	
	- Khối lớp 2	84	91	86	88	78	
	- Khối lớp 3	83	84	91	88	89	
	- Khối lớp 4	75	83	85	88	85	
	- Khối lớp 5	65	78	83	82	87	
2	Học 2 buổi/ngày	396	422	432	420	425	
3	Bình quân số học sinh /lớp	28.3	28.1	28.8	28	28.1	

4	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100	100	100	100	99.9	
	- Nữ	189	199	198	200	203	
5	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh	2	3	0	1	3	
6	Tổng số học sinh giỏi quốc gia	0	0	0	0	0	
7	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	10	13	15	11	12	
	- Nữ	6	4	7	4	5	
8	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	10	13	15	11	12	

b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Ghi chú
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỉ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	98.55%	100%	100%	100%	98.85%	
Tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	99.62%	100%	100%	100%	99.69%	

## PHẦN II: TỰ ĐÁNH GIÁ

### A. ĐẶT VẤN ĐỀ

#### 1. Tình hình chung của nhà trường

Xã Thanh Cường nằm ở trung tâm khu Hà Đông, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Thanh Cường là địa phương có truyền thống đấu tranh anh dũng, kiên cường chống giặc ngoại xâm và rất cần cù sáng tạo trong lao động sản xuất, Thanh Cường còn là vùng quê có truyền thống hiếu học, nhiều người con quê hương đỗ đạt với học hàm, học vị cao. Trường nằm ở vị trí trung tâm xã, được thành lập từ tháng 8 năm 1956, trường cấp 1 của xã được thành lập có tên là Trường Cấp 1 Thanh Cường, thuộc xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Sau khi đất nước hoàn toàn giải phóng, năm 1976, trường được sáp nhập với trường Cấp 2 thành Trường Phổ thông cơ sở Cấp 1, 2 Thanh Cường. Tháng 8 năm 1991, trường được tách ra khỏi Trường Phổ thông cơ sở Cấp 1,2 Thanh Cường và chính thức lấy tên là Trường Tiểu học Thanh Cường, đặt tại thôn Vĩnh Ninh, xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương cho đến ngày nay.

Qua 60 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Tiểu học Thanh Cường từng bước có sự phát triển cả về quy mô trường lớp và chất lượng giáo dục. Tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có 01 điểm trường với tổng diện tích là 8.316m<sup>2</sup>, bình quân 18,9m<sup>2</sup>/học sinh được cấp có thẩm quyền cấp phép sử dụng đất lâu dài. Có 20 phòng học trong đó có 20 phòng học kiên cố, có đủ các phòng chức năng, khu hiệu bộ, có đầy đủ khu sân chơi, bãi tập bằng phẳng, có cây bóng mát. Các phòng học, phòng bộ môn, các phòng chức năng, trang thiết bị dạy học đáp ứng khá tốt điều kiện giảng dạy và học tập cho giáo viên và học sinh.

Năm học 2022 - 2023, trường có 25 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, trong đó có 21 giáo viên trực tiếp giảng dạy. Cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường 100% có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó có 19 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường, có 17 giáo viên đã đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp huyện; 23 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tổng số 425 học sinh, chất lượng giáo dục ngày một tăng, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học trong 5 năm đều đạt 100%. Tỷ lệ học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học hằng năm đều đạt 100%, vượt so với quy định.

Năm 2014, nhà trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ I. Đến tháng 5 năm 2016, nhà trường được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương công nhận đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3. Năm học 2016 - 2017, thư viện nhà trường được công nhận Thư viện xuất sắc. Đến tháng 7 năm 2019, nhà trường được Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 sau 5 năm.

Trường có đủ phòng học và một số phòng chức năng theo quy định. Các phòng học được trang trí đẹp mắt, thân thiện, phòng chức năng có thiết bị thiết yếu được sắp xếp hợp lí, khoa học, khu nhà bếp của học sinh bán trú gọn gàng, sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh.

Nhà trường quyết tâm phấn đấu vươn lên khẳng định mình, tạo bước đi vững chắc trên con đường xây dựng thương hiệu của nhà trường. Trong 5 năm qua, trường liên tục đạt danh hiệu thi đua: Tập thể LĐTT, 3 năm được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen; cụ thể:

- Năm học 2018-2019 được công nhận đơn vị: Tập thể LĐTT và được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen (QĐ số 2692/QĐ-QĐUB ngày 26/7/2019 của chủ tịch UBND huyện Thanh Hà)

- Năm học 2019-2020 được công nhận đơn vị: Tập thể LĐTT (QĐ số 3749/QĐ-QĐUB ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà); Giấy khen: Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua (QĐ số 3835/QĐ-QĐUB ngày 20/8/2020 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà)

- Năm học 2020-2021 được công nhận đơn vị: Tập thể LĐTT (QĐ số 4109/QĐ-QĐUB ngày 09/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà).

- Năm học 2021-2022 được công nhận đơn vị: Tập thể LĐTT và được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen (QĐ số 2278/QĐ-QĐUB ngày 25/7/2022 của chủ tịch UBND huyện Thanh Hà)

Trường có tổ chức Chi bộ Đảng gồm 23 đảng viên giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo trong toàn bộ hoạt động của nhà trường, 5 năm qua luôn Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh hằng năm đều được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hội cha mẹ học sinh hoạt động đúng mục đích nhằm hỗ trợ cho nhiệm vụ chuyên môn nhà trường. Nhiều năm liền nhà trường đều đạt đơn vị đạt chuẩn văn hóa cấp huyện.

## **2. Mục đích tự đánh giá**

2.1. Xác định Trường Tiểu học Thanh Cường đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận trường Tiểu học Thanh Cường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2.2. Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận Trường Tiểu học Thanh Cường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

### **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá**

#### **3.1. Quy trình tự đánh giá:**

- Hội lãnh đạo nhà trường đề thảo luận mục đích, phạm vi, thời gian biểu và xác định các thành viên Hội đồng tự đánh giá.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG, công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; dự thảo kế hoạch TĐG.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác kiểm định tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch công tác tự đánh giá cơ sở trường.

- Phổ biến chủ trương triển khai TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường;

- Tổ chức Hội thảo về chuyên môn, nghiệp vụ triển khai TĐG cho các thành viên của Hội đồng TĐG, giáo viên và nhân viên;

- Hoàn thành cơ sở dữ liệu.

- Chuẩn bị đề cương báo cáo TĐG.

- Thu thập thông tin và minh chứng.

- Mã hoá các thông tin và minh chứng thu được.

- Các cá nhân, nhóm chuyên trách hoàn thiện các Phiếu đánh giá tiêu chí.

- Họp Hội đồng TĐG: Xác định các vấn đề phát sinh từ các thông tin và minh chứng thu được; Xác định nhu cầu thu thập thông tin bổ sung; Điều chỉnh đề cương báo cáo TĐG và xây dựng đề cương chi tiết;

- Họp Hội đồng TĐG; Thông qua đề cương chi tiết báo cáo TĐG; Kiểm tra lại thông tin và minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG;

- Hoàn thiện báo cáo TĐG;

- Hội đồng TĐG đề thông qua bản báo cáo TĐG đã chỉnh sửa; Công bố báo cáo TĐG trong nội bộ nhà trường và thu thập các ý kiến đóng góp;
- Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo TĐG.
- Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện trong nhà trường.
- Nộp báo cáo tự đánh giá.

### ***3.2. Những vấn đề nổi bật trong báo cáo tự đánh giá***

Báo cáo được trình bày lần lượt từng tiêu chí của từng tiêu chuẩn. Mỗi tiêu chí đều được mô tả rõ ràng, cụ thể hiện trạng của nhà trường cần đạt được. Sau khi mô tả hiện trạng, báo cáo TĐG còn nêu ra những điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường và kế hoạch cải tiến chất lượng trong từng tiêu chí rõ ràng và có tính khả thi.

Những thế mạnh của nhà trường tác động trực tiếp đến việc cải tiến chất lượng giáo dục:

Nhà trường có khuôn viên rộng rãi sạch đẹp khang trang, đủ phòng học, phòng làm việc, nhà đa năng và thiết bị dạy học đáp ứng nhiệm vụ đổi mới PPDH, triển khai chương trình GDPT 2018 với các hình thức dạy học trải nghiệm, dạy ngoài lớp học phong phú. Năm học 2021- 2022 nhà trường hoàn thiện xây dựng nhà đa năng, chỉnh trang quang cảnh và sân trường được lát gạch đỏ. Đến năm 2022 - 2023, hoàn thành khối phòng hành chính quản trị và đưa vào sử dụng. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng lên, 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn (Cử nhân). Việc thích ứng và áp dụng công nghệ thông tin vào đổi mới PPDH giảng dạy ở đa số giáo viên nhanh nhạy và hiệu quả. 100% giáo viên soạn giáo án bằng vi tính. Hầu hết các tiết dạy đều sử dụng đồ dùng dạy học và có nhiều tiết dạy giáo án điện tử. Học sinh rất hứng thú đối với những tiết học giáo viên có sử dụng đồ dùng dạy học. Số lượng giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện ngày càng nhiều (17 đ/c đạt GVG cấp huyện, 19 đ/c đạt GVG cấp trường). Giáo viên đã có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng giảng dạy, tạo uy tín cá nhân đối với đồng nghiệp nhà trường, phụ huynh học sinh và địa phương.

Công tác xã hội hóa giáo dục để nâng cao điều kiện CSVC phục vụ dạy học được nhà trường triển khai có hiệu quả. Năm học 2022-2023, nhà trường được các tập thể, cá nhân hảo tâm trong địa bàn xã hỗ trợ bằng cả vật chất và tiền mặt với tổng trị giá quy ra tiền là 200 000 000 (Hai trăm triệu đồng).

*\* Những hạn chế:*

Một số ít giáo viên trình độ Tin học chưa thích ứng kịp với ứng dụng công nghệ thông tin.

Thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, trường Tiểu học Thanh Cường tự kiểm định chất lượng nhà trường để góp phần đẩy mạnh công tác đánh giá và kiểm định chất lượng, nhằm chỉ ra điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí. Từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT. Qua đó, tăng cường nâng cao nhận thức cho Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tiểu học. Qua hoạt động đánh giá bao quát toàn bộ các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường, để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3. Chính vì vậy, trường Tiểu học Thanh Cường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục để kiểm định chất lượng của nhà trường nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục, từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Kết quả đánh giá tại nhà trường đạt 18/29 tiêu chí đạt mức 3 (trong đó 11 tiêu chí còn lại chỉ quy định ở mức 2). Kết quả này đã nói lên sự nỗ lực phấn đấu của toàn bộ tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc thực hiện công tác giáo dục.

Để thể hiện tính trung thực trong báo cáo, nhà trường đã thể hiện mã hóa minh chứng, đó là bằng chứng cho sự lao động miệt mài của tập thể CB, GV-NV trong trường. Sau thời gian làm việc đầy tâm huyết và trách nhiệm, công tác TĐG của trường đã cơ bản thành công. Đây là sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường, của địa phương, là nền tảng vững chắc để nhà trường đăng ký kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và trường chuẩn quốc gia trong thời gian tới.

Dựa trên bộ Tiêu chuẩn đánh giá trường Tiểu học, nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường trên tất cả các mặt hoạt động. Trong quá trình thực hiện tự đánh giá, Hội đồng tự đánh giá đã chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường như sau:



## B. TỰ ĐÁNH GIÁ

### TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

**Mở đầu:** Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường và thực hiện tổ chức quản lý nhà trường có hiệu quả, theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Có tổ chức Chi bộ Đảng lãnh đạo nhiệm vụ chính trị, các đoàn thể và tổ chức xã hội phối hợp trong công tác giáo dục nhà trường. Các tổ chuyên môn hoạt động hiệu quả khi triển khai các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng giáo viên. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý học sinh. Lãnh đạo quản lý nhà trường đoàn kết, thống nhất, linh hoạt và sáng tạo. Trường có đủ các tổ chức, đoàn thể, phát huy tốt vai trò của mình trong công tác quản lý nên đã đẩy mạnh được phong trào thi đua dạy tốt, học tốt của giáo viên và học sinh. Nhìn chung, nhà trường đã thực hiện tốt các quy định về công tác tổ chức và quản lý trường học.

#### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

Mức 1:

*a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

*b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

*c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.*

Mức 2: Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3: Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường đã xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường 05 năm giai đoạn 2020 - 2025 và điều chỉnh bổ sung giai đoạn 2020 - 2023 phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục và định hướng phát triển

kinh tế xã hội của địa phương. Phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường được địa phương xây dựng thành văn bản thể hiện trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp xã về định hướng phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn 5 năm (2020- 2025)[**H1-1.1- 01**].

Phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường được thể hiện trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về chỉ tiêu phát triển, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Quyết định của UBND cấp huyện có nội dung cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND xã [**H1-1.1- 02**].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường đạt Tập thể Lao động Tiên tiến theo mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường [**H20-5.1- 03**]. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường tổ chức Hội nghị Cán bộ viên chức, người lao động để xây dựng cụ thể những phương hướng hoạt động, chỉ tiêu phấn đấu trên cơ sở phương hướng chiến lược lâu dài đã được nhà trường định hướng [**H1-1.1- 04**]; Để nâng cao chất lượng dạy học, nhà trường đã đề ra những biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục như: tích cực bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ (bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ giảng dạy; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, làm tốt công tác chủ nhiệm lớp; có kỹ năng giải quyết, xử lý các tình huống sư phạm)[**H7-1.7- 05**]; Nhà trường xây dựng những giải pháp giám sát việc thực hiện, thường xuyên dự giờ, thăm lớp, khảo sát chất lượng học sinh hàng tuần, hàng tháng; xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề giáo viên, nhân viên; rà soát trình độ năng lực chuyên môn, trình độ tin học, ngoại ngữ để bồi dưỡng giáo viên kịp thời. Đồng thời nhà trường thường xuyên tham mưu với các cấp chính quyền địa phương phối hợp cùng trường nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đảm bảo trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn. [**H20-5.1- 03**].

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được xây dựng thành văn bản cụ thể và được UBND xã Thanh Cường phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, nhà trường thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của trường phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, phù hợp với đối tượng học sinh. Tuy nhiên công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương hướng đôi lúc chưa thường xuyên.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường có sự tham gia của các thành viên

trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng nhằm đảm bảo tính khách quan, công khai, dân chủ **[H1-1.1- 02]**.

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường **[H1-1.1- 03]**. Nhà trường liên tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng. Vì vậy, nhà trường đã hoàn thành chiến lược phát triển giáo dục theo từng giai đoạn và đã được các cấp có thẩm quyền ghi nhận. Cụ thể: Trường Tiểu học Thanh Cường đã được công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 sau 5 năm vào tháng 7 năm 2019.

## **2. Điểm mạnh:**

Hằng năm, nhà trường định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch, chiến lược đã đề ra. Phối hợp tốt giữa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và các tổ chức ở địa phương để nâng cao chất lượng của trường và thực hiện tốt phương hướng, chiến lược đã đề ra trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

## **3. Điểm yếu:**

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương hướng đôi lúc chưa thường xuyên.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Phát huy các mặt mạnh, khắc phục những điểm yếu.

Tăng cường việc thực hiện các giải pháp chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đã đề ra. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đôn đốc các tổ chức, bộ phận, cá nhân thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chỉ tiêu phấn đấu của nhà trường, của tổ chuyên môn, cá nhân. Có biện pháp điều chỉnh kịp thời để nâng cao hiệu quả, chất lượng của nhà trường góp phần duy trì chất lượng và phấn đấu đạt danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 đồng thời đáp ứng những yêu cầu mới của thời đại. Xây dựng nhà trường trở thành một trung tâm văn hóa, giáo dục rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống theo

đúng tinh thần công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

### **Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác**

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 143/QĐ-PGDĐT, ngày 30/8/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Hà [**H2-1.2- 01**]

Các hội đồng khác được thành lập đủ theo quy định: Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường được Hiệu trưởng thành lập mỗi năm học với đủ thành phần theo Điều 10 của Điều lệ trường tiểu học. [**H2-1.2- 02**]; Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng. Các thành viên của hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội, các giáo viên chủ nhiệm lớp, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng. Hội đồng tư vấn được thành lập theo Khoản 3 Điều 12 Điều lệ trường tiểu học [**H2-1.2- 03**]; Các hội đồng tư vấn gồm: Hội đồng khoa học có chức năng đánh giá, nghiệm thu các sáng kiến, đề tài khoa học, các kinh nghiệm chuyên môn về quản lý, dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục; Hội đồng giám khảo các hội thi giáo viên, học sinh... Cơ cấu hội đồng giám khảo các cuộc thi và giao lưu được thành lập theo nội dung, phạm vi, hình thức các cuộc thi và theo quyết định của Hiệu trưởng.

Hội đồng trường và các hội đồng khác thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, nghiêm túc, đúng quy chế, quy định đảm bảo có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Hội đồng trường thực hiện theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học Ban hành theo Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT, ngày 04/9/2020. Hội đồng trường đã xây dựng được phương hướng hoạt động cụ thể của nhà trường, huy động và giám sát được việc sử dụng các nguồn lực của địa phương, tổ chức, cá nhân dành cho nhà trường. Hiệu trưởng thực hiện sát sao, có hiệu quả các quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án,

kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học. Hàng năm, Hội đồng trường xây dựng được kế hoạch hoạt động cụ thể; tạo cơ hội các thành viên trong Hội đồng được đóng góp ý kiến, phát huy được tính dân chủ, tính tập thể cao. Hội đồng trường tổ chức họp thường kì 3 lần/năm học (đầu năm học, cuối kì I và cuối năm học); trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng triệu tập các thành viên để tổ chức họp đột xuất. Trong những năm qua, Hội đồng thi đua khen thưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường. Hội đồng thi đua khen thưởng tổ chức các phong trào thi đua đảm bảo tính công bằng, tính chính xác phát huy được năng lực, sở trường của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường; hội đồng đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường; tổ chức họp vào cuối học kì và cuối năm học. Hội đồng tư vấn thực hiện nghiêm túc việc chăm sóc sáng kiến, ra đề kiểm tra định kỳ, chấm thi giáo viên giỏi trường, tuyển sinh, tư vấn về công nghệ thông tin trong dạy học... tham mưu với Hiệu trưởng về công tác quản lý chuyên môn, thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc đánh giá, tuyên truyền và vận động giáo viên tích cực viết và nhân rộng sáng kiến được chú ý và đạt hiệu quả cao. 100% cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến. Hằng năm đều có từ 4 - 5 sáng kiến được công nhận cấp cơ sở, có sáng kiến được chọn gửi xét cấp ngành đó là sáng kiến của đồng chí Vũ Hữu Vĩnh, Lê Thị mai Quyên. [H2-1.2-03].

Các hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác được định kì rà soát, đánh giá để đảm bảo làm việc nghiêm túc khách quan, công khai, dân chủ đảm bảo hiệu quả, có chất lượng. Quyết nghị của Hội đồng trường được công bố công khai. Hiệu trưởng giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Tuy nhiên, công tác tham mưu cho BGH của hội đồng tư vấn chưa thường xuyên.

## **2. Điểm mạnh:**

Hội đồng trường hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Cơ cấu bộ máy của nhà trường đảm bảo đầy đủ, hoạt động tốt, thực hiện theo đúng quy định Điều lệ trường Tiểu học. Hội đồng trường và các hội đồng khác thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, đánh giá kịp thời, chính xác góp phần thúc đẩy các hoạt động giáo dục trong nhà

trường. Hội đồng tư vấn làm tốt công tác chăm, góp ý cho giáo viên, nhân viên kịp thời trong việc ra đề kiểm tra định kì, chấm thi giáo viên giỏi cấp trường và tuyển sinh.

### **3. Điểm yếu:**

Đôi khi hội đồng tư vấn chưa làm công tác tham mưu cho BGH còn hạn chế.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Phát huy những mặt mạnh, khắc phục điểm yếu.

Duy trì cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hội đồng trường và các hội đồng khác. Hội đồng trường cần xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà trường chi tiết, cụ thể và giám sát việc thực hiện của các hội đồng khác cũng như các bộ phận, cá nhân trong nhà trường. Hội đồng thi đua khen thưởng tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế nhà trường, các cuộc thi đảm bảo tính sáng tạo, hấp dẫn. Đồng thời xây dựng nguồn lực để làm tốt công tác khen thưởng, động viên kịp thời. Hội đồng tư vấn cần làm tốt công tác tham mưu để xây dựng được những biện pháp cải tiến kịp thời. Các hội đồng trong trường cần công khai kết quả đánh giá, đưa ra những biện pháp khắc phục những hạn chế phù hợp, thiết thực.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

**Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

Mức 1: *a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*b) Hoạt động theo quy định;*

*c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

*a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.*

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Trường có Chi bộ Đảng, trực thuộc Đảng bộ xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà. Chi bộ trường hiện tại gồm 23 đảng viên trong đó có Ban chi ủy gồm 03 đồng chí, 01 đồng chí là Bí thư Chi bộ và 01 đồng chí Phó Bí thư Chi bộ, 01 đồng chí là ủy viên Ban chi ủy. Chi bộ trường lãnh đạo nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật, nghị quyết, Điều lệ Đảng [H3-1.3- 01]; Trường có tổ chức Công đoàn với Ban chấp hành gồm 3 đồng chí (1 đồng chí Chủ tịch Công đoàn, 1 đồng chí làm công tác nữ công và 1 Trưởng ban Thanh tra nhân dân). Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được thành lập gồm 01 đồng chí Bí thư đoàn, 01 đồng chí Phó Bí thư đoàn trường [H3-1.3- 02].; Đội TNTP Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng được thành lập hàng năm đúng quy định [H3-1.3- 03].

Đồng chí Bí thư Chi bộ luôn chỉ đạo sát sao, có hiệu quả, phát huy tốt vai trò của Chi bộ với nhà trường, các đồng chí đảng viên đều có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công, thực hiện đúng Điều lệ của Đảng và quy định những điều đảng viên không được làm. Chi bộ phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể và cá nhân trong trường để thực hiện có hiệu quả các kế hoạch đề ra. Sau mỗi nhiệm kỳ, Chi bộ tổ chức Đại hội nhằm tổng kết hoạt động, đánh giá các thành tích đạt được và đề ra phương hướng hoạt động cho nhiệm kỳ tiếp theo, đồng thời bầu Ban chi ủy. Các đồng chí trong chi ủy đều có tinh thần trách nhiệm trong công việc, có năng lực tổ chức, điều hành các hoạt động của Chi bộ, đảng viên. Từ năm 2018 đến năm 2022, chi bộ đều đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ, đặc biệt năm 2018, 2020, 2021, chi bộ được Đảng ủy tặng giấy khen [H3-1.3- 01]. Tổ chức Công đoàn xây dựng được kế hoạch hoạt động, quy chế làm việc, quy chế phối hợp với nhà trường sát thực, có hiệu quả; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Công đoàn trường luôn thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên công đoàn trong trường; xây dựng được mối quan hệ hài hòa, ổn định, tạo động lực nâng cao chất lượng hiệu quả trong hoạt động giảng dạy và giáo dục. Sự phối hợp giữa Công đoàn và chính quyền được duy trì đã tạo thành sự thống nhất và sức mạnh to lớn, phát huy nội lực, khắc phục khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu

nhệm vụ của năm học. Vận động đoàn viên công đoàn tham gia nhiều hoạt động có ý nghĩa như tham gia hiến máu nhân đạo, xây dựng các quỹ từ thiện... Hàng năm Công đoàn trường được công nhận Công đoàn Hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm học 2018-2019, 2021-2022 được Liên đoàn lao động Thanh Hà tặng giấy khen [H3-1.3-02]. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong trường tiểu học theo quy định của pháp luật nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu, nguyên lí giáo dục. Đội TNTP Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng xây dựng và thực hiện đúng các kế hoạch từng năm học; hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Các đoàn thể, tổ chức khác có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động của nhà trường. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh luôn hoạt động tích cực, nhiều đoàn viên nhiệt tình, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động góp phần đẩy mạnh phong trào bề nổi cho nhà trường. Đội và Sao nhi đồng hoạt động tích cực, tổ chức cho học sinh tham gia nhiều chương trình mang tính giáo dục cao góp phần hình thành nhân cách, năng lực tốt cho các em. Đoàn thanh niên hoạt động nhiệt tình, phối hợp tốt với đoàn thanh niên xã để nâng cao hiệu quả công việc như tổ chức cắm trại cho các em thiếu nhi. Đội TNTP Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng cũng tích cực giúp đỡ các đội viên rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức và nâng cao năng lực học tập, hình thành những kĩ năng sống tốt cho đội viên. Năm học 2017-2018, Đội được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Huyện đoàn tặng giấy khen.[H3-1.3- 03].

Hàng năm, các hoạt động của Chi bộ, các đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường được rà soát, đánh giá thường xuyên để có phương hướng bổ sung, điều chỉnh kịp thời. Công đoàn, đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh có báo cáo tổng kết để đánh giá kết quả đạt được đồng thời xây dựng phương hướng hoạt động trong những năm học tiếp theo. Tuy vậy, Việc tổ chức các hoạt động Đoàn đôi lúc chưa sát sao, cách làm chưa sáng tạo.

## **2. Điểm mạnh:**

Trong 5 năm liên tiếp, từ năm 2018 đến năm 2022, chi bộ đều đạt được kết quả Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên luôn có những đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng. Tổ chức Đảng, tổ chức đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường luôn hoạt động tích cực, nghiêm túc, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Các tổ chức luôn đoàn



kết, phối hợp chặt chẽ với nhau nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng mối quan hệ tốt, có hiệu quả tại địa phương.

### **3. Điểm yếu:**

Hoạt động Đoàn chưa phát huy hết vai trò, nhiệm vụ của mình. Việc tổ chức các hoạt động Đoàn đôi lúc chưa sát sao, cách làm chưa sáng tạo.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Phát huy những mặt mạnh, khắc phục điểm yếu.

Làm tốt công tác phát triển đảng viên để nâng cao sức chiến đấu của chi bộ. Cán bộ Đoàn, Đội tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, sáng tạo, gương mẫu của mình để đổi mới các hoạt động. Ban chấp hành Công đoàn phối hợp tốt với nhà trường xây dựng tập thể đoàn kết, năng động, nhiệt tình, sáng tạo và có trách nhiệm cao trong công việc, nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh; thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền để đoàn viên thực sự hiểu và chấp hành nghiêm túc.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Trường có 01 hiệu trưởng và 01 phó hiệu trưởng theo quy định thực hiện đúng chức năng tổ chức, quản lý các hoạt động của nhà trường theo khoản 1 và

khoản 2 Điều 11 của Điều lệ trường Tiểu học (Theo thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học) **[4-1.4- 01]**; Số năm công tác của Hiệu trưởng Lê Phi Hùng (tính đến 2023) là 29 năm - trong đó hiệu trưởng là 18 năm. Số năm công tác của Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Lý (tính đến 2023) là 31 năm - trong đó phó hiệu trưởng 19 năm. Hai đồng chí cán bộ quản lý đều có trình độ Đại học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học, năng lực chuyên môn vững vàng, có năng lực quản lí, lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tổ chức và quản lý hiệu quả hoạt động của nhà trường. Cả hai đồng chí nhiều năm liền đạt CSTĐ cơ sở, giấy khen của Chủ tịch UBND huyện. Đồng chí Hiệu trưởng Lê Phi Hùng năm học 2021-2022 được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua “ Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập năm học 2021-2022”. **[H11-2.1-01]**

Theo Điều lệ trường Tiểu học, trường có 02 tổ chuyên môn (Tổ 1+2+3 và Tổ 4+5) và 01 Tổ văn phòng . Mỗi tổ có từ 3 đến 11 thành viên hoạt động theo điều 14, điều 15 của Điều lệ trường Tiểu học (Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học). Mỗi tổ đều có tổ trưởng được Hiệu trưởng bổ nhiệm vào đầu mỗi năm học; các đồng chí đều có trình độ Đại học, có năng lực chuyên môn vững vàng, gương mẫu đi đầu trong các phong trào và các hoạt động của nhà trường **[H4-1.4-02]** . Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đã lập kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm bám sát mục tiêu kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của tổ và nhu cầu chuyên môn của các cá nhân trong tổ. Tổ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho tổ viên. Vào đầu năm học, trước khi tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động cấp trường, 02 tổ chuyên môn tiến hành hội nghị viên chức, người lao động cấp tổ, xây dựng kế hoạch chuyên môn cụ thể theo năm, tháng, tuần dựa trên dự thảo kế hoạch chung của trường và được Ban giám hiệu phê duyệt. Các tổ sinh hoạt chuyên môn định kỳ và đột xuất khi cần thiết như bình xét, đánh giá giờ dạy, đánh giá thi đua, sơ kết, tổng kết... đảm bảo tốt việc duy trì sinh hoạt tổ chuyên môn thường xuyên có hiệu quả. Tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động chuyên môn: giảng dạy, bồi dưỡng giáo viên, thực hiện các chuyên đề, hội giảng, thi giáo viên dạy giỏi, viết hoặc áp dụng sáng kiến, bồi dưỡng học sinh có năng lực phẩm chất, phụ đạo học

sinh hoàn thành chương trình, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh,...nâng cao chất lượng giáo dục. Hai tuần có một buổi sinh hoạt trao đổi chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, đặc biệt chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học giúp tổ viên từng bước đổi mới PPDH, nâng cao hiệu quả giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục. Nội dung các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn cập nhật sát với thực tế, tiến hành thảo luận giải quyết các khó khăn nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong nhà trường, đề xuất thi đua khen thưởng, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên cuối năm **[H12-2.2-03]**. Để nâng cao chất lượng dạy học hiệu quả, tổ chuyên môn luôn coi trọng việc thực hiện các chuyên đề chuyên môn. Mỗi tổ chuyên môn đầu năm đăng kí 4-5 chuyên đề, các thành viên trong tổ đóng góp tích cực, có hiệu quả cho việc xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyên đề. Qua đó, nhiều giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, tích cực dạy học trải nghiệm, gắn việc dạy học gắn với thực tiễn **[H8-1.8-02]**. Chất lượng đại trà được nâng lên, chất lượng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu cũng đạt nhiều thành tích đáng kể. Các cuộc thi giao lưu giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện đảm bảo có chất lượng, năm học nào nhà trường cũng có 2 giáo viên tham gia dự thi và đạt giáo viên giỏi cấp huyện (trừ năm học 2019 - 2020 không tổ chức do dịch covid-19). Công tác tư vấn bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong trường đạt hiệu quả, nhiều giáo viên tiếp cận và vận dụng tốt những phương pháp dạy học tích cực và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, đánh giá học sinh. Tổ văn phòng làm việc đúng chức trách, nhiệm vụ thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác thông tin báo cáo, phối hợp có hiệu quả với các tổ chuyên môn để hoàn thành nhiệm vụ được giao **[H8-1.8-04]**

## **2. Điểm mạnh:**

Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường. Tổ chuyên môn đã bồi dưỡng, tư vấn, giúp đỡ nhiều đồng chí nâng cao năng lực chuyên môn. Hai tổ chuyên môn có đủ cơ cấu, được thành lập đúng quy định, hoạt động thường xuyên, hiệu quả theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường; tổ chức được các chuyên đề thiết thực với thực tế giảng dạy. Các tổ chuyên môn động viên giáo viên trong tổ viết và áp dụng sáng kiến (năm học 2021- 2022 có 05 sáng kiến đạt cấp cơ sở). Giáo viên trong các tổ chuyên

môn tích cực BDTX theo hình thức mới (trực tuyến) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học. Tổ văn phòng sinh hoạt đúng quy định.

### **3. Điểm yếu:**

Một số nội dung sinh hoạt chuyên môn ghi chép chưa chi tiết. Một số giáo viên còn chưa linh hoạt trong ứng dụng công nghệ thông tin.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Phát huy những mặt mạnh, khắc phục điểm yếu.

Định kỳ hàng tháng hai tổ chuyên môn rà soát, đánh giá nhằm đổi mới, cải tiến biện pháp hoạt động, nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ, tập trung giải quyết các vấn đề mới, khó trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện ghi chép nội dung sinh hoạt đầy đủ, chi tiết. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, tạo điều kiện để cán bộ giáo viên thực hiện tốt công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, BDTX theo hình thức mới (trực tuyến), trình độ khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc áp dụng các phương pháp dạy học mới, áp dụng nội dung chuyên đề vào dạy học. Làm tốt công tác phối hợp giữa tổ chuyên môn và tổ văn phòng để đảm bảo công tác thống kê, báo cáo chất lượng giáo dục kịp thời.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học**

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;
- b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;
- c) Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Trường có đủ các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5. Từ năm học 2018 - 2019 đến nay, mỗi năm nhà trường có từ 14 đến 15 lớp học Năm học 2022-2023 toàn trường có 15 lớp, đủ từ lớp 1 đến lớp 5, có 03 học sinh khuyết tật được tham gia học hoà nhập đầy đủ, phù hợp với nhận thức của học sinh **[H5-1.5-01]**; Nhà

trường có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi, đánh giá, đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục trong trường theo quy định tại Điều 30, Điều lệ trường tiểu học như: sổ đăng bộ, sổ phổ cập giáo dục tiểu học, sổ theo dõi sĩ số học sinh, danh sách học sinh trường, sổ chủ nhiệm **[H23-5.4-01]**.

Học sinh được tổ chức học theo lớp; các lớp học được tổ chức đúng quy định. Số học sinh mỗi lớp đảm bảo theo quy định, bình quân 28 - 29 học sinh /lớp. Để nâng cao hiệu quả giáo dục, phát huy tối đa năng lực người học và đảm bảo dạy học lấy học sinh làm trung tâm nhà trường chỉ đạo giáo viên các lớp tích cực áp dụng mô hình tổ chức lớp học tự quản. Đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, tổ chức cho học sinh trong lớp bầu ra Hội đồng tự quản của lớp bao gồm: 1 lớp trưởng, 2 lớp phó; thành lập các tổ để thực hiện tốt các hoạt động của lớp. Trong 5 năm học gần đây sĩ số học sinh của nhà trường bình quân số học sinh khoảng 28 học sinh/lớp, diện tích các phòng học và trang thiết bị phục vụ việc học tập của học sinh đảm bảo theo quy định **[H5-1.5 -01]**. Tuy nhiên, còn có lớp có số học sinh vượt quá quy định nên việc tổ chức các hoạt động học tập và giáo dục còn gặp khó khăn nhất định.

Tổ chức lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. Từ năm học 2018 - 2019, Hội đồng tự quản các lớp đều phát huy được vai trò của mình, làm tốt việc điều hành các hoạt động học tập, hoạt động lao động, vệ sinh và tham gia các hoạt động tập thể. Qua đó, học sinh được rèn luyện các kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng tham gia, hợp tác, kiểm tra, đánh giá và tự đánh giá các hoạt động ở lớp, trường. Đồng thời, trong các lớp học, học sinh được phát huy tính dân chủ của mình. Các em được tham gia bầu Hội đồng tự quản của lớp, được mạnh dạn trình bày ý kiến đóng góp cá nhân cho các hoạt động, các phong trào của lớp, của trường; được tham gia tích cực các hoạt động học tập, thể dục, thể thao; tự đánh giá và đánh giá kết quả đạt được của mình và của bạn. Không xảy ra hiện tượng học sinh áp đặt ý kiến cá nhân, tạo bè phái **[H5-1.5-03]**. Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, các giáo viên trong trường đều xây dựng các kế hoạch dạy học, kế hoạch chủ nhiệm cụ thể, chi tiết như: kế hoạch dạy học trải nghiệm, kế hoạch dạy học ngoài trời, dạy học gắn với những vấn đề thực tiễn tại địa phương nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh, xây dựng cho học sinh phương pháp học tập hiệu quả, hình thành được những kỹ năng sống cần thiết **[H5-1.5-02]**.

## **2. Điểm mạnh:**

Quy mô trường, lớp, số học sinh trên một lớp đảm bảo quy định tại Điều 16, Điều lệ trường tiểu học (Theo thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học). Trong 5 năm qua, nhà trường có từ 14 - 15 lớp, sĩ số học sinh trong lớp đảm bảo theo quy định (bình quân từ 28 - 29 học sinh/lớp). Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục. Cơ cấu tổ chức ở mỗi lớp hợp lý nên phát huy tốt tính tự quản của học sinh. Ban cán sự lớp hoạt động tích cực, có hiệu quả. Số học sinh trong một lớp ít tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý và tổ chức các hoạt động học tập và giáo dục.

### **3. Điểm yếu:**

Hội đồng tự quản học sinh hoạt động chưa đều tay.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Phát huy những điểm mạnh, khắc phục điểm yếu.

Tiếp tục thúc đẩy hoạt động của hội đồng tự quản các lớp cho đều tay hơn. Tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương để làm tốt công tác tuyển sinh đầu vào lớp 1.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

- a) *Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*
- b) *Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*
- c) *Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

- a) *Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*
- b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

*Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi, đánh giá, đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục trong trường theo quy định tại Điều 30, Điều lệ trường tiểu học; hồ sơ được cập nhật đầy đủ, đúng tiến độ, chính xác như: Hồ sơ viên chức, sổ thi đua khen thưởng, sổ quản lý tài sản, tài chính, sổ theo dõi công văn đi đến, sổ đăng bộ, sổ phổ cập, học bạ của học sinh... Trong các đợt kiểm tra, đánh giá đột xuất hay định kỳ hồ sơ nhà trường đều đảm bảo quy định tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. Nhân viên văn thư có trình độ Đại học, có năng lực, trách nhiệm trong công việc nên hồ sơ được tiếp nhận, xử lý, lưu trữ đầy đủ, khoa học theo quy định của Luật lưu trữ, đồng thời được sắp xếp theo các lĩnh vực hoạt động riêng để tìm, dễ lấy **[H6-1.6-01]**.

Nhà trường tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng phần mềm quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường như: phần mềm quản lý viên chức, phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, phần mềm quản lý đánh giá xếp loại học sinh, phần mềm quản lý tài chính, tài sản, phần mềm về quản lý cơ sở dữ liệu trường học. 66,6% các phòng học được trang bị hệ thống máy chiếu, ti vi có kết nối mạng internet để ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Để công tác sử dụng tài chính, tài sản trong nhà trường đạt hiệu quả, nhà trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Nhân viên kế toán thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất theo đúng quy định.

Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục; có đầy đủ hệ thống các văn bản về quản lý tài chính, đất đai, cơ sở vật chất theo quy định. Quản lý, sử dụng tài chính ngân sách được giao thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm đặc biệt trong việc tu sửa, mua sắm cơ sở vật chất để phục vụ kịp thời các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nhà trường thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, công tác quản lý chuyên môn, quản lý tài chính, tài sản đảm bảo theo đúng các quy định. Các tài sản được thống kê, vào sổ theo dõi kịp thời. Hàng năm, vào dịp cuối năm học nhà trường đã thành lập tổ kiểm kê cơ sở vật chất thực hiện việc rà soát cơ sở vật chất để quản lý đồng thời thuận lợi cho việc xây dựng kế hoạch bổ sung tu sửa cho năm học tiếp theo có hiệu quả. Cuối năm ngân sách và cuối năm học thực hiện tự kiểm tra công tác tài chính, tài sản, công khai quyết toán tài chính trong cuộc họp Hội đồng sư phạm **[H6-1.6-02]**.

Định kì công khai tài chính cho toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong cuộc họp nhà trường, niêm yết trên bảng tin có sự giám sát của Hội đồng trường. Nhà trường tiến hành tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; cuối năm tài chính và cuối năm học tiến hành kiểm kê cơ sở vật chất, tài sản chung của trường sau đó xây dựng kế hoạch bổ sung phù hợp với quy chế chi tiêu nội bộ và điều kiện thực tế của trường. Ban giám hiệu hoạch định kế hoạch việc tạo nguồn tài chính phù hợp với đơn vị, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác **[H6-1.6-03]**.

Nhà trường có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. Tăng cường vốn đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện xã hội hoá giáo dục, vận động huy động các đóng góp của các tổ chức, cá nhân, các nguồn lực xã hội để tiếp tục xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học **[H1-1.1-01]**.

Từ năm học 2018 - 2019 đến nay nội bộ nhà trường đoàn kết, không nhận được ý kiến đóng góp, không có đơn thư khiếu nại xảy ra, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán **[H20-5.1-03]**.

Việc sử dụng kinh phí cho các mục tiêu dài hạn còn nhiều khó khăn. Đặc biệt việc huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

## **2. Điểm mạnh:**

Trường có hệ thống các văn bản quy định về quản lý tài chính, tài sản và lưu trữ hồ sơ, chứng từ theo quy định. Hệ thống các văn bản, tài chính, tài sản của nhà trường được tiếp nhận, xử lý, quản lý chặt chẽ, sắp xếp khoa học đảm bảo quy định của Luật lưu trữ.

Cơ sở vật chất nhà trường luôn được đảm bảo an toàn, tài sản, tài chính, đất đai, cơ sở vật chất được nhà trường quản lý, sử dụng có hiệu quả phục vụ tốt cho hoạt động giáo dục.

Nhà trường có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

Xây dựng dự toán thu, chi hợp lý, tập trung chủ yếu cho các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Thực hiện thu chi theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường, không có đơn thư khiếu kiện.

## **3. Điểm yếu:**



Việc sử dụng kinh phí cho các mục tiêu dài hạn còn nhiều khó khăn. Đặc biệt việc huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Lập kế hoạch công tác thu chi tài chính, tài sản phù hợp.

Công khai và định kì kiểm tra tài chính, tài sản theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ; có điều chỉnh, bổ sung và cập nhật kịp thời.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lí hành chính tài sản.

Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo nguồn lực tài chính phù hợp với điều kiện nhà trường và thực tế địa phương, huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

##### **Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

*a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;*

*b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;*

*c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

##### **1. Mô tả hiện trạng:**

Hàng năm, công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên luôn được nhà trường quan tâm và chỉ đạo sát sao vì giáo viên chính là lực lượng nòng cốt quyết định sự phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Ban giám hiệu chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT, ngày 01/11/2019 về ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở GDPT; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT, ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ GD&ĐT Ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục Phổ thông. Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ GD&ĐT Ban

hành Quy chế BDTX giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông và giáo viên trung tâm GDTX. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, kế hoạch tự học cho giáo viên **[H7-1.7-01]**.

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, bao gồm kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra chuyên đề với các hình thức: kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất để thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường, vào đầu mỗi năm học, nhà trường phát động các phong trào thi đua, chỉ đạo họp và đăng ký thi đua từ cá nhân, lớp chủ nhiệm, tổ chuyên môn, trên cơ sở đó nhà trường tập họp và đăng kí thi đua với cấp trên ngay từ đầu năm học **[H2-1.2-02]**.

Nhà trường tham gia tích cực các phong trào thi đua của ngành, Ban chuyên môn của trường mỗi năm bồi dưỡng 02 - 03 giáo viên tham gia các cuộc thi chuyên môn như: Hội thi giáo viên giỏi các cấp. Các cuộc thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện đảm bảo có chất lượng, năm học nào nhà trường cũng có 2 giáo viên tham gia dự thi và đạt giáo viên giỏi cấp huyện (trừ năm học 2019 - 2020 không tổ chức do dịch covid-19). Trong năm học 2021 - 2022, hưởng ứng Cuộc thi Bài giảng điện tử 2021 do Bộ Giáo dục tổ chức, trường đã có 3 sản phẩm gửi dự thi: 1 bài giảng Elearning (lớp 3) và 2 sản phẩm video bài giảng (lớp 2 và lớp 4). Ban tổ chức cuộc thi đã cấp giấy chứng nhận cho 3 đồng chí giáo viên có sản phẩm dự thi.**[H7-1.7-03]**.

Ngay từ đầu mỗi năm học, công đoàn còn phối hợp tốt với nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch Hội nghị viên chức, người lao động, đã xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo quyền lợi cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định **[H7-1.7-04]**. Qua Hội nghị viên chức nhà trường đã xây dựng được kế hoạch cho năm học **[H7-1.7-05]**.

Nhà trường thực hiện công tác phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên được phân công nhiệm vụ cụ thể, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của bản thân. Ngoài ra, nhà trường còn phát huy được khả năng, năng lực, sở trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên góp phần bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường thực hiện tốt các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.**[H12-2.2-01]**.

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc quản lý hồ sơ lý lịch của cán bộ giáo viên, nhân viên đầy đủ chính xác, được bổ sung qua từng năm, đúng quy định về việc tuyển dụng viên chức theo Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức. 100 % giáo viên do nhà trường tuyển dụng đều đạt trình độ đại học, hồ sơ được lưu giữ đầy đủ [H7-1.7-06].

Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường được đảm bảo các quyền của giáo viên theo Điều 26 Điều lệ trường tiểu học và các quyền lợi khác của người lao động. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được hưởng lương, hưởng phụ cấp đúng quy định; hàng năm đều có cán bộ, giáo viên đạt thành tích xuất sắc trong công tác được xét tăng lương sớm [H7-1.7-07].

Công đoàn trường luôn quan tâm chăm lo đời sống đoàn viên, tổ chức thăm hỏi, thăm quan thực tế, động viên giúp đỡ đoàn viên công đoàn thường xuyên và quan tâm đến quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên để mọi người luôn yên tâm công tác, tâm huyết với sự nghiệp trồng người [H3-1.3-02].

Việc phân công nhiệm vụ cho nhân viên đôi lúc chưa đồng đều.

## **2. Điểm mạnh:**

Ban giám hiệu xây dựng được kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ chi tiết, phù hợp với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

Nhà trường thực hiện tốt các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

Công đoàn phối hợp tốt với nhà trường đảm bảo các quyền của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định.

Có biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

## **3. Điểm yếu:**

Việc phân công nhiệm vụ cho nhân viên đôi lúc chưa đồng đều.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng dạy học.

Duy trì thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ, đẩy mạnh công tác tư vấn, thúc đẩy sau kiểm tra.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác lưu trữ hệ thống các văn bản quy định.

Phân công đúng người, đúng việc đảm bảo quyền lợi đi đôi với nghĩa vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

*a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*

*b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;*

*c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

*Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

Đầu mỗi năm học, Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động nhằm xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học phù hợp quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. Ban giám hiệu, các tổ, cá nhân xây dựng được kế hoạch hoạt động cụ thể, chi tiết, sát thực như: kế hoạch chuyên môn, kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch dạy 2 buổi/ngày **[H8-1.8-01]**.

Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc các kế hoạch giáo dục đã đề ra: dạy học bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, điều chỉnh nội dung dạy học, bám sát kế hoạch dạy học đã xây dựng; kế hoạch hoạt động ngoại khóa; tích cực nghiên cứu, học tập bồi dưỡng theo chương trình-SGK phổ thông 2018. Đầu năm học, nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo các tiết học theo quy định **[H4-1.4-02]**.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện có hiệu quả và chất lượng các kế hoạch đề ra. Chất lượng dạy học được duy trì ổn định, nhiều hoạt động được tổ chức phong phú, có chất lượng như: tổ chức được nhiều tiết học trải nghiệm, tiết đọc thư viện, dạy học ngoài trời giúp học sinh có cơ hội lĩnh hội kiến thức từ thực tiễn; tổ chức nhiều buổi lễ kỉ niệm, các chuyên đề **[H8-1.8-02]; [H20-5.1-01]**.

Để nâng cao chất lượng giảng dạy, đầu năm học, nhà trường giao khoán chất lượng cho giáo viên. **[H8-1.8-03]**. Ngay từ đầu năm học, các tổ chuyên môn đã họp và xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch phấn đấu về hoạt động học tập và giáo dục cho từng lớp. Chất lượng giáo dục của học sinh đều đạt và vượt chỉ tiêu, kế

hoạch đề ra. Chất lượng giáo dục đạo đức học sinh được duy trì, không có học sinh bị kỷ luật. Đặc biệt, học sinh của nhà trường luôn biết yêu thương chia sẻ, đoàn kết thân ái, không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới và không để xảy ra bạo lực trong nhà trường. Kết quả đánh giá về năng lực và phẩm chất của học sinh hàng năm đều đạt 100% Tốt và Đạt, trong đó Tốt là trên 70% **[H24-5.5-01]**; Nhiều giáo viên thực hiện việc bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đạt hiệu quả; trình độ ứng dụng công nghệ thông tin được nâng cao. Cuối mỗi học kì và cuối năm học, nhà trường tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, biện pháp của các cá nhân, bộ phận làm căn cứ để đánh giá thi đua. Những kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường được các cấp có thẩm quyền đánh giá có chất lượng, nhiều cán bộ, giáo viên, tập thể và học sinh được tặng giấy khen, các danh hiệu thi đua, giấy chứng nhận. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. **[H8-1.8-04]**.

Chất lượng giáo dục giữa các lớp chưa đồng đều.

## **2. Điểm mạnh:**

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

Ban giám hiệu cập nhật kịp thời các chỉ thị, nghị quyết để xây dựng kế hoạch của từng năm học cụ thể, sát thực và triển khai tới các bộ phận, cá nhân trong nhà trường, đôn đốc kiểm tra theo đúng kế hoạch.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm túc các kế hoạch hoạt động giáo dục đề ra.

Các hoạt động giáo dục chính khóa và ngoài giờ lên lớp được duy trì hiệu quả cao.

Học sinh có nề nếp tốt luôn có sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, không có học sinh vi phạm đạo đức và tệ nạn xã hội, nhiều học sinh hình thành được những kỹ năng sống tốt.

Đội ngũ giáo viên chấp hành kỷ luật tốt, có trách nhiệm với công việc được giao.

## **3. Điểm yếu:**

Chất lượng giáo dục giữa các lớp chưa đồng đều.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; xây dựng các

kế hoạch hoạt động giáo dục chi tiết, sát thực, có sáng tạo và thực hiện nghiêm túc các kế hoạch đã đề ra nhằm duy trì và nâng cao chất lượng dạy học.

Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn và cá nhân thường xuyên kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh các kế hoạch kịp thời.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

Mức 1:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;*

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;*

Mức 2:

*Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường đã thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học theo đúng Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/1/2015 của chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quy chế dân chủ của nhà trường được xây dựng trên cơ sở thống nhất ý kiến của tập thể, quy định rõ những nội dung cần thực hiện đối với các tổ chức, cá nhân trong nhà trường. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường. Công đoàn phối hợp tốt với nhà trường tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động; xây dựng các quy chế đảm bảo dân chủ, khách quan trong trường học [H7-1.7-04].

Sau khi đưa vào thực hiện Quy chế dân chủ, các tổ chức, đoàn thể, cá nhân thực hiện nghiêm túc cùng các quy chế khác như Quy chế chi tiêu nội bộ, góp phần giữ vững nề nếp, kỷ cương, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân. Hiệu trưởng lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và có các biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước, theo nội quy, quy chế, điều lệ của nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao. Các viên chức, người lao động trong trường được tham gia đóng góp ý kiến về các vấn đề của nhà trường như xây dựng kế hoạch phát triển, tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu

khoa học, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lễ lỗi làm việc, xây dựng nội quy, quy chế trong nhà trường [H9-1.9-01].

Trong những năm qua, nhà trường làm tốt công tác tiếp thu ý kiến, kiến nghị, phản ánh từ phía cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường; các cấp địa phương cũng như phụ huynh học sinh. Nhà trường xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị kịp thời; kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh phù hợp; không có khiếu nại, tố cáo xảy ra [H9-1.9-02].

Ban thanh tra nhân dân thực hiện nghiêm túc việc giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện phản ánh, kiến nghị đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Ban thanh tra nhân dân có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, báo cáo đánh giá các lĩnh vực giám sát trước Hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường. Kết quả không có tập thể và cá nhân nào vi phạm quy chế quy định trong nhà trường. Hàng năm, Ban chấp hành Công đoàn đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong trường học [H3-1.3-02].

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

Đôi khi việc giải quyết kiến nghị, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chưa thỏa đáng. (Ví dụ như thưởng giáo viên có thành tích cao trong giảng dạy, hỗ trợ kinh phí cho CBGV đi thăm quan, trải nghiệm thực tế ,...)

## **2. Điểm mạnh:**

Chi bộ, Ban giám hiệu, Công đoàn và cá nhân trong nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, tạo được sự đồng thuận trong tập thể; đảm bảo tính công bằng, dân chủ, khách quan và minh bạch trong trường học.

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

Trong nhiều năm qua, nhà trường không có cá nhân vi phạm kỷ luật. Mọi hoạt động của nhà trường đều được công khai minh bạch, không có vấn đề gì vướng mắc.

## **3. Điểm yếu:**

Do kinh phí chi tiêu nội bộ hạn hẹp nên đôi lúc việc giải quyết kiến nghị, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chưa thỏa đáng.

(Ví dụ như thường giáo viên có thành tích cao trong giảng dạy, hỗ trợ kinh phí cho CBGV đi tham quan du lịch,...)

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy chế dân chủ, thực hiện nghiêm túc để phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của các thành viên trong trường.

Quan tâm, huy động các nguồn lực để có kinh phí phục vụ hiệu quả công tác dạy và học trong nhà trường.

Thường xuyên quan tâm, lắng nghe và giải quyết những nguyện vọng chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, của cha mẹ học sinh.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

##### **Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bữa ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn



phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

Hàng năm, Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với Công đoàn, Đoàn Đội, Công an xã xây dựng hợp đồng công tác bảo vệ tài sản, xây dựng kế hoạch thực hiện công tác an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự trường học. Nhà trường thực hiện ký hợp đồng với bảo vệ, hàng năm không có tình trạng mất mát tài sản, trật tự trường học được đảm bảo theo quy định. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh tổ chức kí cam kết những nội dung đảm bảo an ninh trật tự trường học như: kí cam kết không sử dụng, tàng trữ và đốt pháo.[H10-1.10-01].

Nhà trường có kế hoạch giảng dạy An toàn giao thông cụ thể, chi tiết cho từng khối lớp và các khối lớp thực hiện đúng nội dung, chương trình theo kế hoạch. Năm 2020, nhà trường kết hợp ban công an xã tổ chức thành công hội nghị điểm về An toàn an ninh trật tự trường học. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh tổ chức kí cam kết nội dung đảm bảo an toàn giao thông như: thực hiện tốt Luật an toàn giao thông [H10-1.10-02].

Nhà trường xây dựng được kế hoạch phòng cháy chữa cháy; thành lập Đội phòng cháy chữa cháy và xây dựng phương án chữa cháy chi tiết, cụ thể; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về phòng cháy chữa cháy và triển khai nội dung tập huấn tới cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phối hợp với công an huyện Thanh Hà tổ chức tập huấn và diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy tại trường cho 100% CBGNNV. Công tác phòng cháy chữa cháy được tự kiểm tra định kì và kiểm tra theo quy định; kết quả kiểm tra đều đạt loại tốt [H10-1.10-03].

Trong những năm qua, ngoài công tác phòng cháy chữa cháy được kiểm tra thường xuyên và được đánh giá cao; công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của nhà trường được thực hiện tốt; cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường được đảm bảo an toàn. Trong trường không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm về giới, đảm bảo không có bạo lực trong trường học. Trong mỗi năm học, nhà trường họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường ít nhất 03 lần để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý, công tác phối hợp trong công tác hỗ trợ các hoạt động giáo dục, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.[H18-4.1-03]

Xây dựng được kế hoạch hoạt động công tác bán trú phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Tổ chức tốt việc chăm sóc, quan tâm chất lượng bữa ăn cho học sinh, duy trì nề nếp ăn và ngủ cho học sinh đồng thời đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trong mỗi bữa ăn. Cán bộ phụ trách công tác bán trú và người cấp dưỡng được tham gia các lớp tập huấn về công tác bán trú đầy đủ. Hồ sơ công tác bán trú trường học đảm bảo đầy đủ theo quy định [H10-1.10-04].

Nhân viên y tế trường học được tham gia các lớp tập huấn về công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Hàng năm, kí hợp đồng với trung tâm y tế, trạm y tế và tổ chức khám định kỳ 1 lần/năm cho học sinh. Tiến hành sơ cứu ban đầu cho học sinh khi có tai nạn xảy ra; với những trường hợp nặng, trường phối hợp với trạm y tế và cha mẹ học sinh chuyển học sinh đến những cơ sở y tế có chuyên môn [H10-1.10-05].

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Có hộp thư góp ý và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân [H10-1.10-06].

Công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống bạo lực học đường hình thức chưa phong phú.

Cơ sở vật chất và tỉ lệ học sinh ăn bán trú còn ít do nhà trường mới tổ chức năm học này là năm học đầu tiên.

## **2. Điểm mạnh**

Trong những năm qua, nhà trường luôn quan tâm đến việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt các nội dung, biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không xảy ra dịch bệnh, cháy nổ và ngộ độc thực phẩm, đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

Chất lượng giáo dục đạo đức học sinh được duy trì, không có học sinh bị kỷ luật. Đặc biệt, học sinh của nhà trường luôn biết yêu thương chia sẻ, đoàn kết thân ái, không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới và không để xảy ra bạo lực trong nhà trường. Huy động được học sinh ăn bán trú đạt tỉ lệ 21.2%

### **3. Điểm yếu**

Công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống bạo lực học đường hình thức chưa phong phú.

Cơ sở vật chất và tỉ lệ học sinh ăn bán trú còn ít do nhà trường mới tổ chức năm học này là năm học đầu tiên.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an ninh trường học đạt hiệu quả cao.

Duy trì và nâng cao chất lượng công tác hoạt động lớp ăn bán trú, kiểm tra, giám sát tốt việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Huy động các nguồn kinh phí để tăng cường CSVC cho bán trú.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

\* **Kết luận về Tiêu chuẩn 1:** Công tác tổ chức và quản lý của nhà trường thực hiện đúng theo Điều lệ trường tiểu học. Từ Ban giám hiệu nhà trường đến các đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn hoạt động đồng bộ và đảm bảo hiệu quả chất lượng công việc. Trong quá trình hoạt động các bộ phận đều có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau một cách tích cực. Ban giám hiệu tăng cường đổi mới công tác quản lý chỉ đạo chuyên môn chặt chẽ, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Có biện pháp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đánh giá các hoạt động của các đoàn thể và giáo viên, học sinh theo kế hoạch kiểm tra đã đề ra. Thực hiện quản lý tài sản, tài chính đúng quy định. Trong những năm qua, nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, phòng tránh nên hạn chế thiệt hại do thiên tai, không để xảy ra dịch bệnh, ngăn chặn hiệu quả tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

Bên cạnh những mặt mạnh mà nhà trường đạt được vẫn còn một số tồn tại cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới, đó là: Tăng cường đôn đốc, đánh giá sự phối hợp giữa các tổ chuyên môn và tổ văn phòng, góp phần tạo sự phát triển đồng bộ trong tất cả các mặt hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tăng

cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục.

- Số lượng tiêu chí: 10 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 10/10 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 10/10 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí.

## **TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH**

\* **Mở đầu:** Đây là tiêu chuẩn quan trọng, có tính chất quyết định đến chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường. Nhà trường đã tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn vững vàng, luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Cán bộ quản lý nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ Đại học, tận tụy, nhiệt huyết với công việc, có kinh nghiệm trong giảng dạy, quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; thực hiện kiểm tra đánh giá hiệu quả, đóng góp ý kiến xây dựng cho giáo viên, nhân viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Chỉ đạo các hoạt động của nhà trường đảm bảo tính khoa học, công khai, công bằng, dân chủ và đạt hiệu quả cao trên mọi lĩnh vực. Tất cả giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy chế chuyên môn, các chỉ thị, thông tư, quyết định, quy chế chuyên môn của ngành. Giáo viên, nhân viên của trường được đào tạo phù hợp với công tác được giao, tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ. Cán bộ quản lý nhiều năm liền đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, hàng năm đều có giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

Học sinh nhà trường đảm bảo độ tuổi theo quy định. Các em đều ngoan, chăm chỉ học tập và rèn luyện, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh Tiểu học.

### **Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;

c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tin nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Trường có Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng đúng theo tiêu chuẩn được quy định trong Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 về Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Cán bộ quản lý nắm vững nội dung, chương trình, kế hoạch dạy học các môn học, có năng lực tổ chức, quản lý trường học đáp ứng yêu cầu, có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường tư tưởng vững vàng.

- Đ/c Hiệu trưởng Lê Phi Hùng được tuyển dụng ngày 01/9/1994; Trình độ đào tạo ĐHSPTH. Đến nay Hiệu trưởng đã có 19 năm làm công tác quản lý.

- Đ/c Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Lý được tuyển dụng ngày 01/9/1992. Được bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng từ 23/8/2004 đến nay. Trình độ đào tạo ĐHSPTH.

Hàng năm, Hiệu trưởng được đánh giá theo Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học theo Thông tư 14/2011/TT-BGD&ĐT, ngày 18/4/2011. Từ năm học 2019-2020, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng được đánh giá theo Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở GDPT theo Thông tư 14/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 20/7/2018. Trong công tác quản lý, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, có năng lực hoạch định công việc và xử lý công việc. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng hàng năm được tập thể giáo viên, nhân viên đánh giá đạt mức Tốt; từ năm học 2018-2019 đến nay, Hiệu trưởng được Phòng Giáo dục và Đào tạo xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng loại Tốt (năm 2019, 2020, 2021, 2022). Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng hàng năm được các cấp có thẩm quyền khen thưởng. Hiệu trưởng được chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020-2021; 2021- 2022, được BGD&ĐT tặng bằng khen đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập

năm học 2021-2022” theo QĐ số 2618/QĐ- BGDĐT. Phó Hiệu trưởng được chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020; 2020-2021; 2021-2022 theo QĐ số 2281/QĐ-UBND huyện Thanh Hà. **[H8-1.8-04]**. Dưới sự chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và sự nỗ lực của toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022 nhà trường đều được công nhận danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến; năm học 2021-2022, được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen theo QĐ 2278/QĐ-UBND huyện Thanh Hà.

Hiệu trưởng Lê Phi Hùng đã tham gia lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục năm 2006, tốt nghiệp đại học năm 2007 và tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2005.**[H11-2.1-01]**. Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Lý tốt nghiệp đại học năm 2020, có chứng chỉ Nghiệp vụ quản lý giáo dục năm 2018 và tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2009 **[H11-2.1-02]**. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tham gia đầy đủ lớp bồi dưỡng khác như bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, bồi dưỡng về phòng cháy chữa cháy. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng quản lý giáo dục, Trung cấp lý luận chính trị, đã tích cực bồi dưỡng các lớp Tin học, Ngoại ngữ, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập; tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý trường học theo Thông tư 26/2015/TT-BGD&ĐT về chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường tiểu học; các đợt rà soát quy hoạch Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đều được cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm cao.

## **2. Điểm mạnh:**

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, Hiệu trưởng Lê Phi Hùng đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức Tốt. Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Lý đạt chuẩn Phó Hiệu trưởng ở mức Tốt. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đều đạt trình độ chuẩn, có năng lực tổ chức, quản lý chỉ đạo mọi hoạt động trong nhà trường; được các cấp có thẩm quyền đánh giá viên chức xếp loại xuất sắc. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có khả năng vận dụng tốt công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành nhà trường. Với sự chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các phong trào giáo dục của nhà trường được duy trì và giữ vững, chất lượng giáo dục được đảm bảo các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Ban giám hiệu làm tốt công tác tham mưu xin nguồn từ ngân sách nhà nước và làm tốt công tác tuyên truyền vận động tài trợ để bổ sung nội thất các phòng học

mới như: bàn, ghế, ti vi, bảng biểu, khẩu hiệu và tủ lớp học,... cho phòng học của các lớp và phòng học bộ môn; Hoàn thiện sân chơi cho học sinh cao ráo, sạch sẽ, lát gạch đỏ rộng 2494 m<sup>2</sup>; có nhà đa năng; thư viện xuất sắc năm 2017; quy hoạch lại khuôn viên nhà trường như bồn hoa, cây cảnh, làm thư viện ngoài trời; chỉ đạo nâng cao giáo dục toàn diện.

### **3. Điểm yếu:**

Việc tự bồi dưỡng và nâng cao năng lực về ngoại ngữ của Ban giám hiệu nhà trường còn hạn chế nên ảnh hưởng công tác quản lý và chỉ đạo chuyên môn của đơn vị, trong giảng dạy môn học tự chọn (Tiếng Anh);

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Phát huy ưu điểm về trình độ, năng lực của cán bộ quản lý nhà trường để duy trì các hoạt động và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Tiếp tục thực hiện đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo chuẩn để rút ra những ưu nhược điểm, từ đó có biện pháp phân đấu trong thời gian tiếp theo. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tích cực tự học, tự bồi dưỡng về năng lực ngoại ngữ để đáp ứng với yêu cầu của giáo dục trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hóa và đáp ứng tiêu chuẩn về Quy định chuẩn Hiệu trưởng giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

Mức 1:

- a) *Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;*
- b) *100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;*
- c) *Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:

- a) *Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;*
- b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt*

*chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

*c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Hàng năm, nhà trường có đủ số lượng giáo viên để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 3, Điều lệ trường tiểu học. Với tổng số là 21 giáo viên đạt tỉ lệ 1,4 giáo viên/ lớp, trong đó giáo viên dạy văn hóa là 16 giáo viên. Có đủ giáo viên dạy các môn chuyên theo yêu cầu của trường chuẩn Quốc gia. Trường có 05 giáo viên bộ môn (Tiếng Anh: 1, Mỹ thuật: 1, Thể dục: 1, Tin học: 1, Âm nhạc: 1). Các giáo viên được phân công theo đúng vị trí việc làm phù hợp năng lực chuyên môn nghiệp vụ.[H12-2.2-01]. Giáo viên kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh được bổ nhiệm theo đúng quy định tại Điều lệ trường Tiểu học với chuyên ngành đào tạo Sư phạm đã có bằng ĐHSP đảm bảo hoạt động theo quy định tại Khoản 2, Điều 22, Điều lệ trường tiểu học.[H12-2.2-02].

Từ năm học 2018-2019 đến nay, trường có 100% giáo viên đều đạt chuẩn, đạt yêu cầu như quy định tại Khoản 1, Điều 36 Điều lệ trường tiểu học. Hiện nay cả 21/21 giáo viên có trình độ đại học đạt 100%. Đội ngũ giáo viên tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, không ngừng học hỏi, trau dồi kiến thức nâng cao trình độ cho bản thân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.[H12-2.2-03]. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên đã linh hoạt, sáng tạo trong việc sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, tổ chức các hoạt động nhóm, thay đổi các hình thức học tập, linh hoạt áp dụng mô hình lớp học tự quản, phương pháp "Bàn tay nặn bột"; dạy trải nghiệm và dạy ngoài lớp học. Hàng năm có 100% giáo viên của trường tham gia viết sáng kiến cải tiến phương pháp dạy học, công tác chủ nhiệm và được công nhận cấp trường, huyện; năm học 2021-2022,



nhà trường có 4 sáng kiến được công nhận cấp ngành. Năm học 2022-2023, nhà trường có 4 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ngoài cơ sở, được gửi lên cấp huyện, 2 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ngoài cơ sở được gửi lên cấp tỉnh. Có 100% giáo viên đã sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và có 70% sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả. Năm học 2021-2022 đã có 2 video bài giảng Ealerning được công nhận cấp huyện. **[H20-5.1-03]**.

Hằng năm có 100% giáo viên đã tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, chuyên đề và hoạt động xã hội do nhà trường hoặc Công đoàn các cấp tổ chức. 100% giáo viên tự xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng các tiêu chí theo quy định của chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên và 100% giáo viên thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch và được lưu trong hồ sơ cá nhân của mỗi giáo viên; Giáo viên xây dựng kế hoạch phấn đấu sau khi được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học để không ngừng nâng cao trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ và được lưu trong hồ sơ cá nhân giáo viên. Trong 05 năm liên tiếp có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Thông tư 14/2007/QĐ- BGD&ĐT, ngày 4/5/2007 và Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018, trong đó có ít nhất 92% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên. Cụ thể:

Năm học 2018 - 2019 có 19 giáo viên được đánh giá, 92% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Khá trở lên, trong đó có 35,2% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt, không có giáo viên chưa Đạt.

Năm học 2019 - 2020 có 19 giáo viên tự đánh giá, 92% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Khá trở lên, trong đó có 35,2% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Tốt.

Năm học 2020 - 2021 có 21 giáo viên được đánh giá, 92% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Khá trở lên, trong đó có 31,5% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Tốt.

Năm học 2021 - 2022, có 21 giáo viên tự đánh giá, 92% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Khá trở lên, trong đó có 50% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Tốt. **[H12-2.2-04]**.

Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2018 - 2019 đến nay không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Hằng năm nhà trường đều có giáo viên được khen thưởng từ cấp trường trở lên. **[H8-1.8-04]**.

## **2. Điểm mạnh:**

Hằng năm, nhà trường có số lượng, cơ cấu giáo viên đủ theo quy định, tỷ lệ giáo viên đạt trình độ chuẩn. Trong 05 năm liên tiếp, trường có 100% giáo viên đều đạt chuẩn. Đa số giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, có trách nhiệm cao trong công việc, tự giác hoàn thành nhiệm vụ được giao, nhiệt tình tâm huyết; tích cực học hỏi chuyên môn, có uy tín đối với học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân. Giáo viên làm công tác Tổng phụ trách Đội có năng lực, trách nhiệm tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hỗ trợ đắc lực cho nhiệm vụ giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh nhà trường. Tổ chức được nhiều hoạt động Trải nghiệm sáng tạo cho học sinh như: Sân chơi Vioedu Toán học, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Kể chuyện đạo đức Bác Hồ, Tiếng Anh qua mạng (IOE), Tham quan DTLSVH địa phương (chùa Nguyễn), Rung chuông vàng môn Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm ngoại khóa và rèn kỹ năng sống.

### **3. Điểm yếu:**

Một số giáo viên cập nhật một số phần mềm dạy học còn ít và hạn chế (Kỹ năng thiết kế bài giảng Ealarning). Còn một số giáo viên đổi mới phương pháp đôi khi còn chậm.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Ban giám hiệu nhà trường bố trí công việc hợp lý với số giáo viên hiện có để đảm bảo chất lượng giáo dục, chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ với giáo viên Tổng phụ trách Đội tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ nhằm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tích cực tham mưu với các cấp, ngành có kế hoạch phân bổ giáo viên phù hợp với đặc thù của trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh. Tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học... đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, đảm bảo yêu cầu theo Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập và đáp ứng tiêu chuẩn về Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên**

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định tại Điều 3, Thông tư số 16/2017/TT- BGDĐT, ngày 12 tháng 7/ 2017 về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Trong số 3 nhân viên có cả 3 nhân viên là viên chức hưởng lương trong ngân sách nhà nước, nhân viên thư viện kiêm công tác thiết bị; nhân viên kế toán kiêm văn thư; nhân viên y tế trường học kiêm thủ quỹ. Các nhân viên luôn hoàn thành nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công. Cả 3 nhân viên đều có trình độ đại học. Các nhân viên nhà trường đều có năng lực chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, thường xuyên được bồi dưỡng về nghiệp vụ.

Các nhân viên được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực. Đảm bảo các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước về kế toán, thủ quỹ, văn thư, y tế trường học, viên chức làm công tác thư viện, thiết bị dạy học.

Hàng năm các nhân viên luôn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, nhân viên thư viện duy trì hiệu quả hoạt động của thư viện, đảm bảo việc sử dụng thiết bị dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục [H12-2.3-03]; nhân viên kế toán đảm bảo công tác tài chính và tiếp nhận và lưu trữ văn bản đúng quy định [H12-2.3-01]; nhân viên y tế trong trường học làm tốt công tác chăm sóc và giáo dục thể chất, công việc của thủ quỹ [H12-2.3-02]. Các nhân viên đều được đảm bảo chế độ chính sách theo quy định. Nhân viên nhà trường đều có kế hoạch công tác theo nhiệm vụ được phân công và thực hiện đạt kết quả công tác mình phụ trách. Các nhân viên luôn nhiệt tình với công việc, luôn hoàn thành

tốt các nhiệm vụ nhà trường giao. Trong 5 năm liên tiếp, từ năm 2018 đến nay, không có nhân viên nào bị kỷ luật hay cảnh cáo [H8-1.8-04]. Hàng năm, các nhân viên được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, cuối năm các nhân viên đều được đánh giá xếp loại viên chức đạt loại tốt [H6-1.6- 01].

## **2. Điểm mạnh:**

Đội ngũ nhân viên đảm bảo về số lượng, trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhà trường đảm bảo các quyền của nhân viên, quan tâm tạo điều kiện cho nhân viên làm việc, học tập, bố trí và sử dụng nhân viên phù hợp với năng lực của từng người. Hàng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

Thư viện nhà trường năm học 2016-2017 đạt thư viện xuất sắc theo QĐ số 421/QĐ-SGDĐT, ngày 8/5/2017. Thư viện có hai phòng đọc dành cho giáo viên và học sinh. Ngoài số sách theo quy định, nhà trường làm tốt công tác xã hội hóa, tuyên truyền phụ huynh và học sinh ủng hộ tủ sách dùng chung. Hằng năm thư viện nhà trường đã tổ chức được nhiều hoạt động chất lượng cao như: Hội thi kể chuyện theo sách, Sáng tác bìa sách, Đại sứ văn hóa đọc, ... tạo sân chơi trí tuệ cho học sinh hấp dẫn và cuốn hút, có tính giáo dục cao. Hoạt động Giới thiệu sách theo Chủ đề, Chủ điểm được linh hoạt qua nhiều hình thức truyền thông như: trực tiếp buổi dưới cờ, qua bảng tin của nhà trường.

Nhân viên kế toán nhiều năm liền được cấp trên kiểm tra công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhân viên y tế làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh 2 lần/1 năm; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phòng chống dịch Covid - 19 hiệu quả. Vận động 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện, BHYT.

## **3. Điểm yếu:**

Nghiệp vụ một số nhân viên chưa được đào tạo chuyên ngành như nhân viên thư viện kiêm công tác thiết bị; nhân viên kế toán kiêm làm văn thư, nhân viên y tế kiêm làm công tác thủ quỹ dẫn đến chất lượng, hiệu quả công việc ít nhiều bị ảnh hưởng.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Phát huy vai trò của đội ngũ nhân viên để hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong nhà trường có hiệu quả. Tạo điều kiện cho nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

## 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

### Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

*Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.*

Mức 3:

*Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.*

#### 1. Mô tả hiện trạng:

Tất cả học sinh của nhà trường đều đảm bảo quy định về tuổi của học sinh bậc tiểu học theo quy định tại Điều 33, Điều lệ trường tiểu học. Hàng năm, nhà trường thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1. Không có học sinh học trước hoặc vượt quá độ tuổi cấp học, tuyển sinh đầu vào lớp 1 đúng độ tuổi. Học sinh toàn trường (kể cả học sinh khuyết tật) học đúng độ tuổi theo quy định đạt tỷ lệ 99%. Các thông tin về học sinh được cập nhật, theo dõi thường xuyên đáp ứng yêu cầu về số liệu cho công tác phổ cập giáo dục tiểu học [H23-5.4-01].

Học sinh đều thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh tiểu học được quy định tại Điều 41, Điều lệ trường tiểu học. Tất cả học sinh có lòng nhân ái, tham gia đầy đủ các hoạt động quyên góp giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn phân đấu vươn lên trong học tập, mua sắm ủng hộ hội người mù và các hoạt động nhân đạo khác; tích cực tham gia các hoạt động đội, phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Nhà trường luôn quan tâm đến công tác giáo dục học sinh về việc chấp hành những nhiệm vụ của học sinh tiểu học cũng như quyền hạn của các em, từ đó có ý thức thực hiện theo quy định. Không có học sinh vi phạm quy định về hành vi học sinh không được làm theo quy định tại Điều 38, Điều lệ trường tiểu học. Các em đều chăm ngoan, có ý thức tốt trong tu dưỡng, rèn luyện để trở thành con ngoan, trò giỏi, thiếu niên, đội viên tốt, xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ. Học sinh nhà trường ngoan, lễ phép, biết kính thầy yêu bạn, và thực hiện tốt các nhiệm vụ của học sinh. Các em tích cực trong học tập và rèn luyện phát triển năng khiếu thông qua các hoạt

động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp. Hàng năm có 100% học sinh được đánh giá Tốt và Đạt về các nội dung năng lực và phẩm chất.[H12-2.4-01]. Học sinh nhà trường luôn được tạo điều kiện tốt để học tập, tu dưỡng, phát triển năng khiếu thông qua các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp. Được đảm bảo các quyền lợi theo quy định tại Điều 35, Điều lệ trường tiểu học. Học sinh được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu, được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử công bằng, bình đẳng; được đảm bảo quyền được học và được phát huy mọi khả năng để học tập, rèn luyện tốt. Cơ sở vật chất, khuôn viên nhà trường, các điều kiện phục vụ học tập, vui chơi luôn được chăm lo cải thiện. Các quyền lợi của học sinh như các chính sách, ưu tiên, ưu đãi của học sinh có hoàn cảnh khó khăn (hộ nghèo) được cấp chi phí học tập đầy đủ, kịp thời; học sinh khuyết tật học hòa nhập được chăm sóc, quan tâm, học sinh có khó khăn được thăm hỏi, giúp đỡ [H12-2.4-01].

## **2. Điểm mạnh:**

Hàng năm, nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh, xét hoàn thành chương trình lớp học và xét hoàn thành chương trình tiểu học. Các em thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của người học sinh và được đảm bảo các quyền theo quy định, được chăm sóc bảo vệ và đối xử bình đẳng, được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện tốt. Nhà trường không có học sinh vi phạm kỉ luật.

Nhà trường có nhiều học sinh đạt giải cao trong các cuộc thi, giao lưu cấp Huyện, cấp Tỉnh như: Trạng nguyên Tiếng Việt, VioEdu, IOE,... Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

## **3. Điểm yếu:**

Một số học sinh kỹ năng sống còn hạn chế thiếu tự tin, nhút nhát, trong học tập, chưa mạnh dạn trong giao tiếp hay khi bày tỏ ý kiến của mình.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tiếp tục nâng cao hơn chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học trong nhà trường, đặc biệt nâng cao tỉ lệ học đúng độ tuổi. Giáo viên chủ nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, tăng cường dạy học trải nghiệm cho học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các lớp học rèn kỹ năng sống. Quan tâm đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật. Duy trì hiệu quả mối liên hệ chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường để phối hợp giáo dục học sinh. Làm tốt công tác tuyên truyền xã hội hóa giáo dục, huy động

các nguồn lực cùng quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Tiếp tục huy động các nguồn lực để đảm bảo 100% số lớp học và phòng học bộ môn được trang bị máy chiếu công nghệ cao, ti vi giúp GV đổi mới PPDH và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Nhà trường chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, khuyến khích các em tham gia các cuộc thi, giao lưu và sân chơi trên mạng đạt hiệu quả cao hơn nữa.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **\* Kết luận về Tiêu chuẩn 2:**

Trong những năm qua, nhà trường rất coi trọng việc kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu hợp lí. 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo (đại học). Đó là nền tảng cho công tác quản lý, giảng dạy của nhà trường ngày càng hiệu quả và khoa học. Đội ngũ cán bộ, giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, tận tâm với nghề, tạo dựng được niềm tin trong học sinh và cha mẹ học sinh. Nhiều thầy giáo, cô giáo là giáo viên giỏi cấp Huyện là hạt nhân trong hoạt động chuyên môn của nhà trường, truyền cảm hứng nghề nghiệp cho đồng nghiệp phấn đấu. Công tác học tập, bồi dưỡng, dự giờ, hội giảng được thực hiện thường xuyên và hiệu quả. Nhà trường luôn đảm bảo quyền lợi, quan tâm động viên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên yên tâm công tác và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Học sinh đang theo học của nhà trường được đảm bảo quy định về tuổi. Tất cả học sinh đều được chăm sóc, bảo vệ và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất an toàn để học tập và rèn luyện. Mỗi đoàn kết nội bộ nhà trường được xây dựng và củng cố vững chắc. Nhà trường luôn giữ mối liên hệ với Hội cha mẹ học sinh, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân địa phương. Công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường được duy trì và phát triển, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt mạnh mà nhà trường đạt được vẫn còn một số tồn tại cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới, đó là: Ban giám hiệu đã khuyến khích giáo viên tham gia bồi dưỡng học tập Ngoại ngữ, Tin học nhưng chưa hiệu quả, đặc biệt việc tự bồi dưỡng về năng lực Ngoại ngữ của Ban giám hiệu chưa tốt nên phần nào bị ảnh hưởng đến việc quản lý, chỉ đạo chuyên môn của đơn vị về chất lượng dạy học môn Tiếng Anh. Nhiều năm liền nhà trường được công nhận là tập thể lao động Tiên tiến.

- Số lượng tiêu chí: 4 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 4/4 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 4/4 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí.

### **TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

#### **Yêu cầu chung**

#### *1. Yêu cầu vị trí đặt trường, điểm trường*

- a) Phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương;*
- b) Môi trường xung quanh bảo đảm an toàn đối với học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên;*
- c) Có kết nối giao thông thuận lợi cho học sinh đi học; đáp ứng yêu cầu phòng, chống cháy, nổ.*

#### *2. Quy mô*

- a) Trường tiểu học có quy mô tối thiểu 10 lớp và tối đa 30 lớp. Đối với trường tại các xã thuộc vùng khó khăn có quy mô tối thiểu 05 lớp;*
- b) Căn cứ điều kiện các địa phương, có thể bố trí các điểm trường ở những địa bàn khác nhau để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường. Bố trí không quá 05 điểm trường; đối với trường tại các xã thuộc vùng khó khăn, tùy theo điều kiện thực tế có thể bố trí không quá 08 điểm trường.*

*3. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường được xác định trên cơ sở số lớp, số học sinh với bình quân tối thiểu 10m<sup>2</sup> cho một học sinh; đối với các đô thị miền núi, khu vực trung tâm các đô thị có quỹ đất hạn chế cho phép bình quân tối thiểu 8m<sup>2</sup> cho một học sinh. Đối với trường có tổ chức nội trú, diện tích khu đất cho các hạng mục công trình phục vụ nội trú bảo đảm 6m<sup>2</sup> cho một học sinh nội trú.*

*4. Các hạng mục công trình phục vụ trực tiếp cho các hoạt động dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục cao không quá 03 tầng; bảo đảm điều kiện cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng.*

**\* Mở đầu:** Trường Tiểu học Thanh Cường đặt tại vị trí trung tâm xã, giao thông thuận tiện. Trường có đủ các khối công trình, được xây dựng khang trang, kiên cố, diện tích đảm bảo yêu cầu. Khuôn viên của trường gọn, đẹp, đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có cảnh quan xanh - sạch - đẹp, sân chơi có cây xanh, bóng mát, bãi tập luôn được giữ gìn sạch sẽ đảm bảo vệ sinh và



phục vụ tương đối tốt cho các hoạt động vui chơi, luyện tập thể chất cho học sinh. Trường có tổng diện tích đang sử dụng 8316m<sup>2</sup> đạt bình quân 19,56m<sup>2</sup>/HS. Diện tích sân chơi: 2494 m<sup>2</sup>; Bãi tập: 1400m<sup>2</sup>; nhà đa năng với diện tích 550m<sup>2</sup>; Thư viện đạt Xuất sắc năm 2017. Có khối phòng học được trang bị đầy đủ về trang thiết bị như bảng, tủ, bàn ghế đúng tiêu chuẩn, hệ thống ánh sáng, quạt điện đầy đủ, 100% các lớp được trang trí phù hợp đẹp mắt thân thiện. Nhà trường có các phòng làm việc, các phòng chức năng trang bị khá đầy đủ các trang thiết bị phục vụ tốt cho công tác của cán bộ, nhân viên, giáo viên. Các khu để xe, khu vệ sinh được bố trí hợp lý an toàn, thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng trong nhà trường. Hạ tầng kỹ thuật của nhà trường đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng hiện hành; hệ thống thoát nước, cống thu gom kết hợp rãnh có nắp đậy và hệ thống xử lý nước thải bảo đảm; hệ thống cấp điện đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: Bảo đảm theo các quy định hiện hành. Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc, điện thoại kết nối mạng Internet phục vụ các hoạt động của trường. Khu thu gom rác thải: Bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng, ở cuối hướng gió. Có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường. Tỷ lệ công trình kiên cố đạt 100%. Đề án bể bơi đã được phê duyệt nhưng chưa thực hiện được.

Thiết bị dạy học được trang bị theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo. Các phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn. Thiết bị dạy học hiện đại: Gồm 03 bộ máy chiếu, 30 bộ máy tính (trong đó phòng Tin học có 15 bộ máy tính dành cho HS và 3 máy tính phục vụ giảng dạy của giáo viên chuyên, 12 máy tính ở các phòng tra cứu, phòng chức năng). Các phương tiện nghe nhìn khác gồm 10 Ti vi kết nối mạng Internet (9 ti vi tại phòng học, 1 ti vi ở phòng Tiếng Anh). Giáo viên tích cực sử dụng thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp và tự làm một số đồ dùng dạy học đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp được quy định trong Chương trình giáo dục Tiểu học.

### **1. Điểm mạnh:**

Nhà trường có một điểm trường gồm 15 lớp, nằm ngay tại trung tâm của xã và trên trục đường liên xã thuận tiện cho CMHS đưa đón con đi học và phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương. Môi trường xung quanh bảo đảm an toàn đối với học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên. Trường có kết

nổi giao thông thuận lợi cho học sinh đi học; đáp ứng yêu cầu phòng, chống cháy, nổ.

Với diện tích 8316 m<sup>2</sup> đảm bảo bình quân 19,56 m<sup>2</sup> cho một học sinh.

### **[H13-3.1-01]**

Ngoài ra nhà trường có các hạng mục công trình phục vụ trực tiếp cho các hoạt động dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo an toàn và tạo điều kiện cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng.

Các hạng mục công trình phục vụ trực tiếp cho các hoạt động dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo đảm điều kiện cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng.

### **2. Điểm yếu:**

Nhà trường chưa có bể bơi cho học sinh.

### **3. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tham mưu với địa phương đẩy nhanh tiến độ xây bể bơi cho học sinh theo đề án đã được phê duyệt.

#### **Tiêu chí cụ thể**

#### **Tiêu chí 3.1: Khối phòng hành chính quản trị**

*Mức 1: Khối phòng hành chính quản trị.*

a) Phòng Hiệu trưởng: có phòng làm việc và đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành;

b) Phòng Phó Hiệu trưởng: có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành;

c) Văn phòng: bảo đảm có 01 phòng; có đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành;

d) Phòng bảo vệ: bảo đảm có 01 phòng; đặt ở gần lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi;

đ) Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên: bố trí theo các khối phòng chức năng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt; số lượng thiết bị: đối với nam 01 chậu tiểu/15 người, 01 chậu xí/20 người, 01 chậu rửa tay/04 chậu xí nhưng không được ít hơn 01; đối với nữ 01 chậu xí/15 người, 01 chậu rửa tay/02 chậu xí nhưng không được ít hơn 01. Trường hợp khu vệ sinh riêng biệt cần đặt ở vị trí thuận tiện cho sử dụng, không làm ảnh hưởng môi trường;

e) Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên: có mái che và đủ chỗ cho giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường.

*Mức 2:*

- a) Có phòng làm việc riêng cho Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng;  
 b) Phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể: bảo đảm có 01 phòng, trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường lưu trữ đầy đủ hồ sơ về quy hoạch, hồ sơ thiết kế các công trình, hiện trạng mặt bằng tổng thể. Có phòng làm việc của Hiệu trưởng, diện tích phòng 36m<sup>2</sup> và được trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng như bàn làm việc, máy tính có kết nối mạng Internet, máy in, tủ đựng hồ sơ, sổ sách, mỗi tủ đều có khóa đảm bảo chắc chắn an toàn cho việc lưu trữ hồ sơ tài liệu.

Nhà trường có phòng làm việc riêng cho phó Hiệu trưởng với diện tích 18m<sup>2</sup> có đầy đủ máy móc, thiết bị phục vụ cho công tác chuyên môn.

Nhà trường có văn phòng với diện tích 60m<sup>2</sup> có hệ thống bàn quay, hệ thống Âmly, loa máy, bục phát biểu, phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị, đại hội... của nhà trường. Ngoài ra trong văn phòng còn có các khẩu hiệu. Các trang thiết bị trong mỗi phòng được bố trí hợp lý, khoa học, đảm bảo an toàn và có tính thẩm mỹ cao. **[H13-3.1-02]**

Phòng bảo vệ ở gần cổng trường diện tích 15m<sup>2</sup>, có hệ thống cửa nhìn ra ngoài cổng trường, đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

Khu vệ sinh cho cán bộ giáo viên, nhân viên bố trí thuận tiện, an toàn và sạch sẽ, đảm bảo có phòng vệ sinh dành riêng cho nam và nữ. Hiện tại trường có 02 khu vệ sinh riêng biệt. Mỗi khu gồm có 1 phòng vệ sinh nam và 1 phòng vệ sinh nữ. Diện tích mỗi phòng 12m<sup>2</sup>. Mỗi phòng vệ sinh nữ gồm 1 chậu bệt, 1 chậu rửa tay, 1 máng tiểu nữ; phòng vệ sinh nam gồm 1 chậu bệt, 1 chậu rửa tay, 1 máng tiểu nam. Khu vệ sinh đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận tiện, sạch sẽ, và được xây dựng ở vị trí phù hợp với cảnh quan nhà trường. **[H13-3.1-03]**

Nhà trường có 1 nhà để xe cho cán bộ, giáo viên với diện tích 150m<sup>2</sup>. Có hệ thống mái che, đảm bảo đủ chỗ để cho toàn bộ xe của cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự, thuận tiện.

Nhà trường có phòng Công đoàn, phòng tổ chức Đảng với diện tích 18m<sup>2</sup>. Có các thiết bị phục vụ hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể... **[H13-3.1-04]**

### **2. Điểm mạnh:**

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đều có phòng làm việc riêng biệt và có đủ máy móc, thiết bị văn phòng như máy tính, máy in, tủ, giá,.....

Các tổ chức đều có phòng làm việc được trang bị đầy đủ các thiết bị theo

quy định hiện hành.

### **3. Điểm yếu:**

Trang thiết bị máy móc ở văn phòng đã cũ nên tốc độ truy cập chưa nhanh.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Năm 2023 nhà trường đầu tư kinh phí bổ sung, thay thế máy tính cho văn phòng để đảm bảo tốc độ truy cập nhanh hơn và hoạt động hiệu quả hơn.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 3.2: Khối phòng học tập**

##### *Mức 1:*

*a) Phòng học: bảo đảm mỗi lớp có một phòng học riêng; có thể sử dụng làm nơi nghỉ trưa cho học sinh (nếu có); được trang bị đầy đủ: Bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh; bàn, ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống đèn và hệ thống quạt; hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học;*

*b) Phòng học bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật: có tối thiểu 01 phòng;*

*c) Phòng học bộ môn Khoa học - Công nghệ: có tối thiểu 01 phòng;*

*d) Phòng học bộ môn Tin học: có tối thiểu 01 phòng;*

*đ) Phòng học bộ môn Ngoại ngữ: có tối thiểu 01 phòng;*

*e) Phòng đa chức năng: có tối thiểu 01 phòng.*

##### *Mức 2:*

*a) Phòng học bộ môn Âm nhạc: có tối thiểu 01 phòng;*

*b) Phòng học bộ môn Mỹ thuật: có tối thiểu 01 phòng;*

*c) Phòng học bộ môn Tin học: đối với trường có quy mô lớn hơn 25 lớp có tối thiểu 02 phòng;*

*d) Phòng học bộ môn Ngoại ngữ: đối với trường có quy mô lớn hơn 25 lớp có tối thiểu 02 phòng;*

*đ) Phòng đa chức năng: đối với trường có quy mô lớn hơn 25 lớp có tối thiểu 02 phòng.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Trường có 15 phòng học dành cho 15 lớp, mỗi lớp một phòng. Các phòng học được xây dựng đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, âm áp về mùa đông, an toàn cho giáo viên và học sinh. Các phòng học được xây dựng kiên cố, đúng theo quy định với diện tích 54m<sup>2</sup>/phòng, đảm bảo diện tích 1,6m<sup>2</sup>/học sinh. Đa số các phòng có 4 cửa sổ và 2 cửa chính, được trang bị đầy đủ: bàn, ghế học sinh 2 chỗ ngồi đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh;

bàn, ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống đèn điện và hệ thống quạt điện; hệ thống tủ đựng sách vở, hồ sơ, trang thiết bị dạy học. 10/15 phòng học đã được trang bị tivi để giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy học. **[H13-3.2-01]** Nhà trường trang bị 01 tủ/1 lớp/1 phòng học bộ môn đựng thiết bị dạy học và có đủ các thiết bị dạy học của giáo viên, đồ dùng học tập của học sinh và tài liệu phục khác; được sắp xếp khoa học, an toàn, thuận tiện khi sử dụng đảm bảo theo đúng quy định, một số phòng học được trang bị thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu, máy tính. 100% bàn ghế học sinh trong các lớp học đảm bảo quy định của Thông tư 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT về kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc. **[H13-3.1-02]** Hiện tại, nhà trường có 260 bộ bàn ghế học sinh theo đúng tiêu chuẩn quy định của Thông tư 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT, đảm bảo đủ chỗ ngồi cho học sinh: Bàn ghế học sinh là bàn đôi, ghế đơn; ghế có tựa sau; các góc, cạnh của bàn ghế nhẵn đảm bảo thẩm mỹ, an toàn; bàn ghế có màu trắng, xanh phù hợp với môi trường học tập của học sinh Tiểu học; chân bàn, chân ghế được làm bằng vật liệu cứng chịu lực, chịu được nước, không cong vênh, không độc hại. Mỗi lớp có 01 bộ bàn ghế giáo viên; có 01 bảng chống loá màu xanh hoặc bảng trượt có chiều dài 3,6m, chiều rộng 1,2m, được treo cách mặt đất 0,8m đảm bảo đúng quy cách. **[H13-3.2-02]**

Nhà trường có phòng riêng biệt để dạy Âm nhạc, có diện tích 54m<sup>2</sup> trong phòng có đủ số bộ bàn ghế cho học sinh ngồi học, 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng chống loá màu xanh, 01 đàn Oocgan và 10 đàn điện tử cho HS thực hành cũng như các nhạc cụ khác. Phòng Mỹ thuật diện tích 54m<sup>2</sup> trong phòng có đủ số bộ bàn ghế cho học sinh ngồi học, 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng chống loá màu xanh, 30 bộ giá vẽ và được trang trí rất đẹp mắt. **[H13-3.2-03]**

Phòng Khoa học - Công nghệ có diện tích 54m<sup>2</sup> được trang bị có đủ số bộ bàn ghế cho học sinh ngồi học, 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng chống loá màu xanh, máy chiếu, tủ giá, bàn ghế, thiết bị thí nghiệm thực hành.....

Phòng tin học có 1 bảng chống loá màu xanh, có 1 máy chiếu, 15 bộ máy tính cho học sinh kèm theo 15 bộ bàn ghế máy tính thực hành và 1 máy tính của giáo viên, tất cả đều được kết nối Internet,

Phòng ngoại ngữ có tivi, bảng tương tác thuận tiện cho học sinh rèn các kỹ năng: nghe - nói. Các phòng đều có bảng biểu, tranh ảnh trang trí theo đúng quy định và mang tính hỗ trợ giáo viên, học sinh trong quá trình dạy - học.

Nhà trường có một nhà đa năng rộng 550m<sup>2</sup>, đảm bảo các hoạt động giáo dục theo khối lớp trong nhà trường và được trang trí theo quy định.

## 2. Điểm mạnh:

Phòng học bảo đảm 15 phòng/15 lớp, được trang bị đầy đủ: Bàn, ghế học sinh 2 chỗ ngồi đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh; bàn, ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống đèn và hệ thống quạt; hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học. Đặc biệt, 10/15 phòng học đã được trang bị tivi hoặc máy chiếu có kết nối mạng Internet để giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy học.

Ngoài ra nhà trường có đầy đủ các phòng học bộ môn, phòng chức năng gồm: Phòng học bộ môn GDNT: Âm nhạc 01 phòng, Mỹ thuật 01 phòng ; Phòng học bộ môn Khoa học - Công nghệ: 01 phòng và Phòng học bộ môn Tin học 01 phòng; Phòng học bộ môn Ngoại ngữ 01 phòng. Các phòng đều đảm bảo 54m<sup>2</sup> trở lên, đủ điều kiện phục vụ công tác dạy và học đạt hiệu quả cao.

Nhà trường có một nhà đa chức năng rộng 550m<sup>2</sup>, đảm bảo các hoạt động giáo dục theo khối lớp trong nhà trường và được trang trí theo quy định.

## 3. Điểm yếu:

Phòng Mỹ thuật và Âm nhạc chưa có thiết bị nghe nhìn.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Nhà trường xây dựng kế hoạch bổ sung thiết bị nghe nhìn cho phòng Âm nhạc và phòng Mỹ thuật.

## 5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

### Tiêu chí 3.3: Khối phòng hỗ trợ học tập

#### Mức 1:

a) Thư viện: có tối thiểu 01 thư viện, mỗi điểm trường có tủ sách dùng chung; thư viện tối thiểu có các khu chức năng: kho sách, khu quản lý (nơi làm việc của nhân viên thư viện), khu đọc sách dành riêng cho giáo viên và học sinh;

b) Phòng thiết bị giáo dục: có tối thiểu 01 phòng; có đầy đủ giá, tủ để đựng và bảo quản thiết bị dạy học của toàn trường;

c) Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập: bảo đảm có 01 phòng, bố trí ở tầng 1;

d) Phòng truyền thống: bảo đảm có 01 phòng; trang bị đầy đủ các thiết bị;

đ) Phòng Đội Thiếu niên: bảo đảm có 01 phòng; trang bị đầy đủ các thiết bị; có thể kết hợp với phòng truyền thống.

#### Mức 2:

Thư viện: có phòng đọc cho học sinh tối thiểu 35 chỗ, phòng đọc giáo viên tối thiểu 20 chỗ.

*Mức 3:**Phòng truyền thống và phòng Đội Thiếu niên bố trí riêng biệt.***1. Mô tả hiện trạng:**

Thư viện nhà trường có 1 phòng đọc giáo viên và 1 phòng đọc học sinh. Phòng đọc giáo viên có diện tích 48 m<sup>2</sup>, có hệ thống bàn quỳ có 30 chỗ ngồi, bàn làm việc của cán bộ phụ trách thư viện, 02 bộ máy vi tính có nối mạng, có 4 tủ đựng sách dùng chung, các loại sách được phân loại theo chủng loại và được sắp xếp khoa học theo thứ tự từ trên xuống dưới. Phòng đọc HS có diện tích 54m<sup>2</sup> không gian thoáng đãng, được bày trí đẹp mắt thu hút sự khám phá tìm tòi của các em.... Phòng được trang bị bàn ghế nhỏ có 35 chỗ, 01 bảng giới thiệu sách, truyện; 01 tủ mục lục, có nội quy, có mục lục Album và mục lục treo tường, có hệ thống tranh ảnh sinh động là những câu chuyện cổ tích.[H14-3.3-01] Các khẩu hiệu tạo môi trường thân thiện cho giáo viên học sinh khi đọc sách. Hệ thống cây nắm được trang trí đẹp mắt cạnh những tán lá của vòm cây xanh và ghế đá phục vụ hiệu quả hoạt động thư viện xanh cho nhu cầu đọc sách, báo của học sinh trong trường. Thư viện được trang bị đầy đủ Tài nguyên thông tin bao gồm sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục và tài nguyên điện tử đảm bảo theo thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Thư viện gồm 3805 bản sách, trong đó: Sách giáo khoa 1079 bản; Sách nghiệp vụ 617 bản; Sách tham khảo 2109 bản. Sách và tài liệu được xử lý nghiệp vụ theo quy định. Thư viện có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách, kế hoạch theo đúng quy định, có máy tính được kết nối Internet và được cài đặt phần mềm quản lý, phần mềm quản lý điểm, phần mềm quản lý thư viện trang web thuận tiện cho việc tra cứu thông tin, tài liệu, tham khảo các chuyên đề, các tiết dạy mẫu, giáo án Power Point, bài giảng E-Learning,.... phục vụ cho công tác quản lý, các hoạt động dạy, học của giáo viên, học sinh.[H14-3.3-02] Tổ chức đa dạng các hình thức hoạt động phù hợp với điều kiện của nhà trường: Giới thiệu sách, kể chuyện theo sách, kể chuyện đạo đức Bác Hồ, hoạt động ngoại khóa ngày 21/4, thông báo sách mới nhập, tổ chức hoạt động tiết đọc thư viện 2 tiết/1 học kì .... Kết hợp với tổ cộng tác viên thư viện cung ứng sách, tài liệu cho giáo viên, học sinh luân chuyển lên lớp, thư viện xanh, mượn về nhà. Tại các lớp có góc thư viện lớp học. Sách tại các góc thư viện lớp học do học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh quyên góp cùng với một lượng sách báo, tạp chí luân chuyển từ thư viện nhà trường về. Hoạt động thư viện đáp ứng nhu cầu

nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Thư viện nhà trường đã được công nhận đạt thư viện xuất sắc năm 2017 và được nhà trường kiểm kê thường xuyên vào cuối mỗi năm học. Căn cứ vào kết quả kiểm kê đầu mỗi năm học lập kế hoạch mua sắm bổ sung thêm sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản sách tham khảo cho giáo viên, học sinh tham khảo nhưng tập trung vào các đầu sách thật cần thiết cho dạy học và tham khảo, mua bổ sung một số đầu sách Thiếu nhi. **[H15-3.3-03]**

Nhà trường có 01 phòng thiết bị kiên cố diện tích 36m<sup>2</sup>, hệ thống cửa an toàn đáp ứng yêu cầu cho việc sử dụng và bảo quản. Đặc biệt được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu đảm bảo quy định của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT để phục công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh. Phòng thiết bị gồm 5 tủ để thiết bị, 5 giá treo tranh. **[H14-3.3-03]**

Nhà trường đã bố trí phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập ghép với phòng y tế ở tầng 1 với diện tích 16m<sup>2</sup> thuận tiện cho việc khám sức khỏe và tư vấn tâm lý học sinh. **[H15-3.3-01]** Trang bị thiết bị cho phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật còn hạn chế.

Phòng truyền thống nhà trường có 1 phòng với diện tích 36m<sup>2</sup> được trang trí đẹp, trang trọng, lưu giữ đầy đủ các bằng khen, giấy khen, hình ảnh, sổ ghi truyền thống các phong trào hoạt động qua các thời kỳ. **[H15-3.3-02]**

Phòng Đội Thiếu niên có 1 phòng rộng 36m<sup>2</sup> được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ hoạt động Đội - Sao, hệ thống đài, loa máy âm thanh, được bố trí riêng biệt là chỗ để các em sinh hoạt, học tập, vui chơi giải trí theo chủ điểm, hoạt động Đội. **[H13-3.1-02]**

## **2. Điểm mạnh:**

Thư viện nhà trường đạt thư viện xuất sắc năm 2017, có 02 phòng riêng với diện tích là 54m<sup>2</sup>/ phòng, trong phòng thư viện có đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác thư viện như: tủ sách dùng chung, kho sách, nơi làm việc của nhân viên thư viện. Khu đọc sách dành riêng cho giáo viên có 30 chỗ ngồi và phòng đọc học sinh được bố trí 35 chỗ ngồi được đặt ở vị trí thuận lợi, đáp ứng nhu cầu đọc của GV, HS. Đặc biệt, nhà trường có thư viện thân thiện ngoài trời với diện tích 96m<sup>2</sup> đảm bảo đầy đủ chỗ đọc cho giáo viên và học sinh.

Phòng thiết bị giáo dục 01 phòng có đầy đủ giá, tủ để đựng và bảo quản thiết bị dạy học của toàn trường.

Phòng truyền thống 01 phòng diện tích 36m<sup>2</sup>, phòng Đội Thiếu niên 01 phòng 36m<sup>2</sup> được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định và được bố trí riêng



biệt. Phòng truyền thông và phòng Đội Thiếu niên được bố trí riêng biệt.

### **3. Điểm yếu:**

Trang bị thiết bị cho phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật còn hạn chế.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Bổ sung một số trang thiết bị cho phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật trong năm 2023.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 3.4: Khối phụ trợ**

*Mức 1:*

a) *Phòng họp: bảo đảm có 01 phòng, trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành; sử dụng làm nơi sinh hoạt chung và làm việc của giáo viên ngoài giờ dạy;*

b) *Phòng Y tế trường học: bảo đảm có 01 phòng; có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh;*

c) *Nhà kho: có 01 phòng; nơi để dụng cụ chung và học phẩm của trường;*

d) *Khu để xe học sinh: có mái che; bố trí khu vực để xe cho học sinh khuyết tật gần lối ra/vào;*

e) *Khu vệ sinh học sinh: bố trí theo các khối phòng chức năng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt, bảo đảm cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng; số lượng thiết bị: đối với nam 01 tiểu nam, 01 xí và 01 chậu rửa cho 30 học sinh (trường hợp làm máng tiểu bảo đảm chiều dài máng 0,6m cho 30 học sinh), có tường/vách ngăn giữa chỗ đi tiểu và xí; đối với nữ 01 xí và 01 chậu rửa cho 20 học sinh. Trường hợp khu vệ sinh riêng biệt cần đặt ở vị trí thuận tiện cho sử dụng, không làm ảnh hưởng môi trường.*

g) *Cổng, hàng rào: khuôn viên của trường, điểm trường phải ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ (tường xây hoặc hàng rào cây xanh), bảo đảm vững chắc, an toàn, cổng trường, điểm trường phải kiên cố, vững chắc để gắn cổng và biển tên trường.*

*Mức 2:*

a) *Phòng nghỉ giáo viên: bố trí liền kề với khối phòng học tập, bảo đảm 10 lớp có 01 phòng;*

b) *Khu vệ sinh học sinh: khu vệ sinh riêng cho mỗi tầng nhà, mỗi dãy phòng học.*

*Mức 3:*

*Phòng giáo viên: sử dụng làm nơi làm việc của giáo viên ngoài giờ dạy,*

*trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường có 1 phòng họp diện tích 54m<sup>2</sup> đảm bảo 2,16m<sup>2</sup>/người được trang bị đầy đủ các thiết bị bàn ghế, loa máy làm nơi hội họp của hội đồng nhà trường và các đoàn thể. **[H13-3.2-01]**

Phòng y tế học đường, hỗ trợ người khuyết tật và tư vấn học đường có diện tích 40m<sup>2</sup>, có thiết bị y tế tối thiểu trong việc sơ cấp cứu ban đầu, có tủ thuốc được trang bị các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, có 01 giường bệnh đảm bảo theo qui định. Mỗi năm trường đều mua bổ sung trang thiết bị y tế theo danh mục quy định của Bộ y tế về danh mục thuốc cho phòng y tế học đường đảm bảo điều kiện cần thiết để phục vụ công tác dạy và học.

Nhà trường có 3 nhà kho được bố trí riêng biệt là nơi để dụng cụ chung và học phẩm, lưu giữ các cơ sở vật chất, thiết bị dự phòng.

Khu để xe học sinh được bố trí ở phía sau phòng học, có mái che với diện tích khoảng 150m<sup>2</sup> đáp ứng đủ cho học sinh có nhu cầu đi xe đạp; nhà trường đã bố trí người trông xe đảm bảo an toàn. **[H16-3.4-01]**

Nhà trường có 03 khu vệ sinh cho học sinh diện tích 90m<sup>2</sup>, có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt, bảo đảm cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng, có tường/vách ngăn giữa chỗ đi tiểu và xí. Mỗi phòng vệ sinh nữ gồm 2 chậu bệt, 1 chậu rửa tay, 1 máng tiểu nữ; phòng vệ sinh nam gồm 2 chậu bệt, 1 chậu rửa tay, 5 bồn tiểu nam. Bên ngoài còn có hệ thống bồn rửa tay. Khu vệ sinh đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận tiện, sạch sẽ, và được xây dựng ở vị trí phù hợp với cảnh quan nhà trường. Công trình vệ sinh của nhà trường được đặt tại vị trí thuận tiện sau dãy phòng học, phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện. Khu vệ sinh được quét dọn hàng ngày, đảm bảo vệ sinh, sạch sẽ đúng tiêu chuẩn trường học an toàn.

Nhà trường có đầy đủ cổng trường, biển tên trường, tường bao khép kín, kiên cố đảm bảo khang trang, khuôn viên tách biệt với đường giao thông. Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hệ thống hàng rào bảo vệ bằng tường xây, bảo đảm vững chắc, an toàn, cổng trường kiên cố, vững chắc có gắn cổng và biển tên trường “**Trường Tiểu học Thanh Cường**”. **[H16-3.4-02]**

Nhà trường đã bố trí được 2 phòng giáo viên (10 lớp có 1 phòng nằm liền kề dãy nhà); phòng nghỉ giáo viên được ghép với phòng giáo viên. **[H16-3.4-01], [H13-3.1-02]**

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có 01 phòng họp với diện tích 54m<sup>2</sup> được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành như bàn ghế, trang trí phòng họp, được trang bị máy chiếu có kết nối mạng internet ...Phòng y tế học đường, hỗ trợ người khuyết tật và tư vấn học đường có diện tích 40m<sup>2</sup>, có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu ban đầu, 01 giường bệnh, bảng biểu tuyên truyền,... phục vụ công tác y tế trường học hiệu quả.

Khu vệ sinh học sinh được bố trí riêng biệt, tách phòng vệ sinh nam và vệ sinh nữ, bảo đảm cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng; có tường ngăn giữa chỗ đi tiêu và xí; đảm bảo quy định.

Nhà trường có 2 phòng giáo viên; phòng nghỉ giáo viên được ghép với phòng giáo viên để phục vụ sinh hoạt học tập và nghỉ ngơi. Phòng giáo viên: sử dụng làm nơi làm việc của giáo viên ngoài giờ dạy, trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành.

### **3. Điểm yếu:**

Một số thiết bị nhà vệ sinh chưa hiện đại.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tham mưu với các cấp và chính quyền địa phương cải tiến một số thiết bị trong nhà vệ sinh cho học sinh trong năm học tới.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 3.5: Khu sân chơi, thể dục thể thao**

*Mức 1:*

*a) Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường; sân phải bằng phẳng, có cây xanh bóng mát;*

*b) Sân thể dục thể thao bảo đảm an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.*

*Mức 2:*

*b) Sân thể dục thể thao ngăn cách với các khối phòng chức năng bằng dải cây xanh cách ly, có khu vực tập thể dục thể thao có mái che.*

*Mức 3:*

*a) Bố trí các sân tập thể dục thể thao riêng cho từng môn;*

*b) Nhà đa năng: đáp ứng các hoạt động thể dục thể thao và hoạt động chung của trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường có một sân chơi chung để tổ chức các hoạt động của toàn trường, diện tích khoảng 2494m<sup>2</sup> được lát gạch đỏ bằng phẳng, an toàn, tạo lập

hệ thống bồn hoa, bồn cây. Khu sân chơi có cây bóng mát cho học sinh hoạt động ngoài giờ lên lớp, vui chơi.

Diện tích sân tập thể dục thể thao khoảng 1400m<sup>2</sup> được bố trí đằng sau dãy phòng học, ngăn cách với các khối phòng chức năng. Khu vực tập thể dục thể thao có cây xanh. Sân tập được thiết kế hiện đại, bề mặt sân tập bằng phẳng.

**[H16-3.5- 01]**

Nhà trường còn có nhà đa năng rộng 550m<sup>2</sup> ngay sát sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập trong mọi điều kiện thời tiết. Bãi tập được vệ sinh thường xuyên, có thiết bị thể thao khá phong phú cho học sinh vận động, rèn luyện trong giờ học thể dục và giờ ra chơi. **[H13-3.2-03], [H13-3.1-02]**

**2. Điểm mạnh:**

Sân chơi với diện tích 2494 m<sup>2</sup> đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục của toàn trường; sân được lát gạch đỏ bằng phẳng, có cây xanh bóng mát.

Sân thể dục thể thao được bố trí riêng và tách biệt với khối phòng học, khối phòng chức năng, bảo đảm an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động từng môn học cho học sinh các khối lớp. Nhà trường có một nhà đa năng rộng 550m<sup>2</sup> đảm bảo cho các hoạt động giáo dục theo khối lớp trong nhà trường, hoạt động tập thể dục thể thao trong mọi thời tiết và được trang trí theo quy định.

**3. Điểm yếu:**

Sân tập còn thiếu một số phương tiện hỗ trợ vận động và vui chơi giải trí cho học sinh ngoài giờ học.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Nhà trường tham mưu với lãnh đạo địa phương bổ sung một số thiết bị luyện tập hỗ trợ vận động và vui chơi giải trí cho học sinh trong năm học tới.

**5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 3.6: Khôi phục vụ sinh hoạt**

*Mức 1:*

*a) Nhà bếp (đối với trường có tổ chức nấu ăn): độc lập với khối phòng học tập và hỗ trợ học tập; dây chuyền hoạt động một chiều, hợp vệ sinh;*

*b) Kho bếp (đối với trường có tổ chức nấu ăn): phân chia riêng biệt kho lương thực và kho thực phẩm; có lối nhập, xuất hàng thuận tiện, độc lập và phân chia khu vực cho từng loại thực phẩm; có thiết bị bảo quản thực phẩm;*

*c) Nhà ăn (đối với trường có tổ chức nội trú): trang bị đầy đủ các thiết bị; bảo đảm phục vụ cho học sinh;*

*d) Nhà ở nội trú (đối với trường có tổ chức nội trú): bố trí đủ phòng ngủ*

cho học sinh, có khu vệ sinh và nhà tắm; phân khu riêng cho nam và nữ; trang bị đầy đủ các thiết bị;

đ) Phòng quản lý học sinh (đối với trường có tổ chức nội trú): bố trí ở khu nhà ở nội trú, dùng cho giáo viên quản lý học sinh nội trú.

Mức 2:

Phòng sinh hoạt chung (đối với trường tổ chức nội trú): bố trí trong khu vực nội trú, gần phòng ở nội trú học sinh; trang bị đầy đủ các thiết bị.

Nhà ăn: bảo đảm có nhà ăn phục vụ cho học sinh, giáo viên và nhân viên của trường.

Mức 3:

Nhà ăn: bảo đảm có nhà ăn phục vụ cho học sinh, giáo viên và nhân viên của trường.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường tổ chức nấu ăn bán trú cho học sinh từ năm 2023. Tuy còn khó khăn nhưng CSVC đảm bảo đủ cho khoảng 200 học sinh ăn bán trú tại trường. Nhà bếp đặt ở vị trí độc lập với khối phòng học tập và hỗ trợ học tập, có diện tích 50m<sup>2</sup> được tổ chức dây chuyền hoạt động một chiều, hợp vệ sinh (khu sơ chế, khu chế biến, khu nấu ăn, khu chia và lưu trữ thức ăn). [H17-3.6-01]

Nhà kho bếp với diện tích 12m<sup>2</sup> được phân chia riêng biệt kho lương thực, kho thực phẩm có lối nhập- xuất thuận tiện, độc lập và phân chia khu vực cho từng loại thực phẩm; có thiết bị bảo quản thực phẩm (tủ, giá, thùng,...). [H17-3.6-02]

Nhà ăn được trang bị đầy đủ các thiết bị như: hệ thống ánh sáng, quạt mát, nước uống, bàn ghế, khay ăn inox... phục vụ cho học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường ăn uống đảm bảo hợp vệ sinh. [H17-3.6-01]

Nhà trường bố trí cho học sinh tham gia ăn bán trú ngủ tại phòng nghỉ riêng. Phòng nghỉ đều đảm bảo có chăn gối, quạt điện, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. [H13-3.1-02]

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có bếp nấu đảm bảo vệ sinh và quy trình chế biến thực phẩm, có kho bếp với thiết bị bảo quản thực phẩm.

Khu vực ăn, ngủ của học sinh được đảm bảo trang bị đầy đủ các thiết bị như bàn ghế, quạt, bóng điện,... bảo đảm phục vụ cho học sinh ăn tại trường.

### **3. Điểm yếu:**

Phòng ngủ của học sinh ăn bán trú còn hẹp.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tích cực tham mưu cùng địa phương mở rộng diện tích phòng ngủ của học sinh được đảm bảo theo đúng quy định trong năm học tới.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

##### **Tiêu chí 3.7: Hạ tầng kỹ thuật**

*Mức 1:*

a) *Hệ thống cấp nước sạch: đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành; hệ thống thoát nước, cống thu gom kết hợp rãnh có nắp đậy và hệ thống xử lý nước thải bảo đảm chất lượng nước thải theo quy định trước khi thải ra môi trường;*

b) *Hệ thống cấp điện: bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường;*

c) *Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: bảo đảm theo các quy định hiện hành;*

d) *Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: điện thoại; kết nối mạng internet phục vụ các hoạt động của trường;*

đ) *Khu thu gom rác thải: bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng, ở cuối hướng gió; có lối ra vào riêng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển rác; có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường.*

*Mức 2:*

*Các hạng mục công trình quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 10 của Quy định này và các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố. Tỷ lệ các công trình kiên cố không dưới 70%.*

##### **1. Mô tả hiện trạng:**

Trường có hệ thống nước sạch (nước máy) đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt cho giáo viên và học sinh đảm bảo đúng quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành [H17-3.7-01] Nhà trường ký hợp đồng với nhà máy cung cấp nước sạch, đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành, đủ nước sạch cho giáo viên, học sinh sử dụng; hệ thống thoát nước xung quanh trường, cống rãnh có nắp đậy. Nước uống hàng ngày đang dùng nước lọc đóng bình đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế, đạt tiêu chuẩn nước sạch đảm bảo điều kiện vệ sinh phục vụ cho nhu cầu hàng ngày của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Trường có hệ thống thoát nước, cống thu gom kết hợp rãnh có nắp đậy

và hệ thống xử lý nước thải bảo đảm chất lượng nước thải theo quy định trước khi thải ra môi trường.

Hệ thống cấp điện riêng biệt cho từng tòa nhà bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường. Nhà trường có 02 công tơ điện được nối với trạm biến thế bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường và bếp ăn bán trú. **[H17-3.7-01]**

Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được đặt ở các tầng các dãy nhà bảo đảm theo các quy định hiện hành như: bình chữa cháy, bộ tiêu lệnh... **[H17-3.7-02]**

Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: Nhà trường có điện thoại; kết nối mạng internet 100% các phòng học và phòng làm việc phục vụ các hoạt động của trường. Đường truyền mạng Internet nhiều khi còn yếu dẫn đến việc truy cập các phần mềm dạy học hay sử dụng giáo án điện tử còn bất cập. **[H17-3.7-01]**

Khu thu gom rác thải: bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng, ở cuối hướng gió; có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường. Nhà trường tổ chức cho học sinh các lớp thu gom rác hàng ngày; rác trong các lớp được giáo viên hướng dẫn học sinh phân loại riêng giấy vụn để làm quỹ giúp bạn nghèo, còn rác thải được các em đem bỏ vào thùng rác hàng ngày. **[H17-3.7-03]** Tổng phụ trách Đội phân chia khu vực vệ sinh cho các lớp để các em lao động làm sạch đẹp cảnh quan nhà trường, có tổ chức kiểm tra nhắc nhở thường xuyên. Rác thải được gom lại để tổ thu gom rác của xã thu gom và xử lý theo quy định đảm bảo vệ sinh môi trường. **[H13-3.1-02]**

## **2. Điểm mạnh:**

Các hạng mục công trình quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 10 của Quy định này và các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố.

Nhà trường ký hợp đồng với nhà máy cung cấp nước sạch, đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành, đủ nước sạch cho giáo viên, học sinh sử dụng; hệ thống thoát nước xung quanh trường, cống rãnh có nắp đậy.

Nhà trường có 01 công tơ điện 3 pha được nối với trạm biến thế bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường và bếp ăn bán trú. Có hệ thống biển báo phòng cháy, chữa cháy, bình chữa cháy được đặt theo quy định.

Trường tiểu học Thanh Cường đã nhiều năm qua hợp đồng với Vinaphone

lắp đặt hệ thống công nghệ thông tin, liên lạc: điện thoại; kết nối mạng Internet phủ sóng hầu hết các khu vực của nhà trường phục vụ các hoạt động và quản lý của trường hiệu quả .

Ngay từ đầu mỗi năm học nhà trường ký hợp đồng với người thu gom rác thải; sau mỗi buổi học rác thải được tập kết tại các thùng đựng rác và được vận chuyển đi, do vậy đảm bảo vệ sinh môi trường. Các hạng mục công trình quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 10 của Quy định này và các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này được xây dựng kiên cố.

### **3. Điểm yếu:**

Đường truyền mạng Internet nhiều khi còn yếu dẫn đến việc truy cập các phần mềm dạy học hay sử dụng giáo án điện tử còn bất cập.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Trong năm 2023 nhà trường tiếp tục có kế hoạch nâng cấp đường truyền mạng Internet.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 3.8: Thiết bị dạy học**

*a) Thiết bị dạy học được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*b) Các phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, thông gió, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường có đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu đảm bảo quy định tại TT số 15/2009/TT-BGD&ĐT, ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với các khối lớp thực hiện chương trình GDPT- 2000; các khối lớp thực hiện chương trình GDPT-2018: Lớp 1,2,3 theo TT 27/2021/TT-BGD&ĐT, ngày 30/12/2021 để phục công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh. Phòng thiết bị được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho 5 khối lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường có các thiết bị dạy học theo danh mục của Bộ GD&ĐT gồm 5 bộ thiết bị đồng bộ cho 5 khối và một số thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu, máy tính, ti vi,... các thiết bị dạy học khác như tranh ảnh, bản đồ; các bộ thí nghiệm, khâu thêu, bộ đồ dùng thực hành các môn học... được lưu giữ tại phòng TBDD. Các loại thiết bị được phân loại theo khối, theo môn và được sắp xếp khoa học gọn gàng dễ tìm, dễ lấy, tất cả đều có phiếu chỉ chỗ.[H14-3.3-03] Các thiết bị giảng dạy đều được giáo viên khai thác, sử dụng



thường xuyên, triệt để đem lại hiệu quả, thành công trong các bài giảng của giáo viên và được đánh giá qua kết quả học tập của học sinh. Giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học, xây dựng kho bài giảng điện tử, bài giảng E-Learning, sử dụng phần mềm dạy học, khai thác dữ liệu trên trang Website của nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Giáo viên tích cực sử dụng đồ dùng dạy học. **[H18-3.8-01]** Để đáp ứng yêu cầu công tác thiết bị phục vụ dạy học, cuối mỗi năm học nhà trường đều tiến hành kiểm kê, thanh lý những thiết bị đồ dùng bị cũ, hỏng theo quy định để có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học vào đầu mỗi năm học kịp thời phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Nhà trường có các thiết bị văn phòng như: máy tính, máy in... và một số thiết bị hiện đại như: máy chiếu Projector, đàn, ti vi,...loa phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của nhà trường. Tất cả các máy tính trong trường đều được kết nối Internet phục vụ cho công tác quản lý, hoạt động của nhà trường cũng như dạy, học của giáo viên, học sinh. **[H13-3.2-03]** Nhà trường có đầy đủ các phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ mạng Internet bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, thông gió, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn. Một số phòng học có trang thiết bị dạy học hiện đại. (máy chiếu, bảng tương tác).

## **2. Điểm mạnh:**

Có đầy đủ đồng bộ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các thiết bị đồ dùng tự làm khác phục vụ công tác giảng dạy.

100% phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn.

## **3. Điểm yếu:**

Một số phòng học bộ môn còn thiếu thiết bị dạy học hiện đại dạy học.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học bằng nguồn ngân sách đồng thời tiếp tục kêu gọi vận động tài trợ để tăng cường trang thiết bị dạy học hiện đại trong năm 2023.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **\* Yêu cầu cần đạt của từng mức độ**

Các hạng mục công trình quy định tại các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 8

được xây dựng kiên cố và bán kiên cố. Tỷ lệ các công trình kiên cố đạt 100%.

Nhà trường với diện tích 8.316 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng công trình đạt 40%; Diện tích sân vườn (cây xanh, sân chơi, sân thể dục thể thao) đạt 45%; Diện tích giao thông nội bộ đạt trên 15%.

Tất cả các hạng mục công trình được đảm bảo theo quy định trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

### **\* Kết luận tiêu chuẩn 3:**

#### **1. Điểm mạnh:**

Nhà trường có một điểm trường đặt ở trung tâm của xã với diện tích 8316m<sup>2</sup>, đảm bảo bình quân trên 19,5 m<sup>2</sup>/học sinh. Cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, học sinh học tập tại trường.

Phòng học đảm bảo đủ mỗi lớp một phòng riêng biệt (15 phòng/15 lớp), đủ các phòng học bộ môn, khối phòng học phục vụ học tập, khối phòng phụ trợ, khối phòng phục vụ sinh hoạt phục vụ trực tiếp cho các hoạt động dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo an toàn và tạo điều kiện cho học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng.

Khu giáo dục thể chất được quan tâm, tách biệt với khối phòng học và phòng chức năng có đầy đủ thiết bị dụng cụ cho học sinh hoạt động; Sân chơi bằng phẳng, đảm bảo diện tích cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

Thư viện đạt thư viện xuất sắc năm 2017; có đầy đủ thiết bị, đồ dùng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tất cả các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố.

#### **2. Điểm yếu:**

Một số trang thiết bị của một số phòng chức năng còn thiếu, thiết bị vệ sinh chưa hiện đại.

#### **3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Kêu gọi ủng hộ từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã, người con quê hương, phụ huynh học sinh hỗ trợ nhà trường bổ sung, đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học còn thiếu đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo đạt hiệu quả cao dự kiến trong năm 2023-2024.

#### **Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3:**

- Số lượng tiêu chí: 8 tiêu chí .
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 8/8 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 8/8 tiêu chí.

- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí.

## **TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI**

\* **Mở đầu:** Các tiêu chí trong tiêu chuẩn 4 đều xoay quanh các nội dung thể hiện mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội và vai trò của các mối quan hệ này trong giáo dục học sinh, góp phần hoàn thành nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Việc phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh đã và đang được phát huy hiệu quả trong các hoạt động của nhà trường, nhất là trong công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp và công tác vận động xã hội hoá giáo dục, huy động các nguồn lực cùng quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Mặt khác mối quan hệ giữa nhà trường với nhân dân và chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể đóng trên địa bàn ngày càng trở nên chặt chẽ

Đó là những yếu tố quan trọng góp phần vào thành tích chung của trường trong những năm qua.

### **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.*

Mức 3:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường gồm các thành viên (1 trưởng ban, 02 phó ban và các ủy viên là đại diện CMHS các lớp). Các thành

viên đều là những người nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường; phối kết hợp môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội. Nhà trường luôn tạo điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động đúng theo Điều lệ **[H18-4.1-01]**.

Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường đã xây dựng Kế hoạch hoạt động, Quy chế hoạt động và thực hiện chương trình công tác hàng năm theo quy định. Đầu mỗi năm học Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường đều tổ chức thông qua các chương trình hoạt động. Cuối mỗi năm học đều tổ chức báo cáo về các hoạt động đã thực hiện trong năm học, họp tổng kết, rút kinh nghiệm, bàn giao kỹ càng các hoạt động từ năm học trước sang năm học sau; chốt quỹ hội. Đặc biệt về kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường luôn được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện được tổ chức bàn giao, quyết toán công khai, rõ ràng, có sự đồng tình, nhất trí cao của các thành viên. Nhà trường rất chú trọng việc tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, địa điểm để Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường tổ chức gặp mặt, họp bàn, xây dựng các quy chế hoạt động, các kế hoạch hoạt động trong từng năm học, hoặc các vấn đề phát sinh đột xuất trong năm học **[H18-4.1-02]**.

Trong mỗi năm học, nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức các cuộc họp định kỳ với cha mẹ học sinh các lớp 03 lần/năm học, bàn và thống nhất các biện pháp phối hợp giáo dục giáo dục học sinh, thông báo tình hình, kết quả học tập của học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và đã được ghi lại bằng Nghị quyết của các cuộc họp **[H18-4.1-03]**. Sự phối hợp của Ban đại diện cha mẹ học sinh với việc thực hiện các nhiệm vụ năm học trong nhà trường là hết sức cần thiết nhằm tuyên truyền, phổ biến về chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh. Vào đầu mỗi năm học, phụ huynh cùng với giáo viên trong trường huy động 100% học sinh đến trường theo đúng độ tuổi, không có học sinh bỏ học nửa chừng. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã rất tích cực phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện cho học sinh, thống nhất các biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh; thống nhất kế hoạch chi tiêu của lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh cũng tích cực hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc toàn diện, bảo vệ học sinh, đảm bảo an toàn trong dịp nghỉ lễ, Tết góp phần cùng với nhà trường tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an ninh trật tự trường học, giữ gìn bảo vệ, tôn tạo cảnh quan nhà

trường nhằm đạt tiêu chí nông thôn mới. Nhiều phụ huynh hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất cho nhà trường. Tuy nhiên, số lượng phụ huynh tham gia hỗ trợ tài chính cho các hoạt động ở trường còn hạn chế và chưa nhiệt tình tham gia hưởng ứng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh [H18-4.1-04].

## **2. Điểm mạnh:**

Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động đúng theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Đó là những người nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục trong nhà trường nhanh chóng, hiệu quả, góp phần đáp ứng tốt các hoạt động học tập của học sinh. Đặc biệt, phụ huynh đã đôn đốc ý thức, tinh thần học tập, tham gia đánh giá hoạt động học tập của học sinh nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Ngoài ra, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường luôn phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong nhà trường như Công đoàn, Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt kỷ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

## **3. Điểm yếu:**

Mặc dù nhiều phụ huynh đã quan tâm tới con em mình nhưng một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm đúng mức đến việc quản lý, giáo dục con em mình. Đó là do một số yếu tố khách quan như: một số cha mẹ học sinh do đi làm công ty về muộn, ít có thời gian tiếp xúc, chia sẻ với con cái nên chưa xử lý kịp thời những phản ánh từ phía giáo viên, việc thông tin hai chiều còn hạn chế.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tăng cường kết hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học, thông báo kịp thời tới gia đình học sinh qua điện thoại, hàng tháng liên lạc với gia đình học sinh qua số liên lạc điện tử và nhắn tin qua Zalo, trực tiếp gặp gỡ trong những trường hợp cần thiết... Tích cực tuyên truyền với cha mẹ học sinh những chương trình học tập bổ ích trên Internet nhằm hạn chế những tác động tiêu cực từ Smart phone. Thường xuyên tiếp thu các ý kiến phản hồi từ học sinh, gia đình học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh để có biện pháp giáo dục hiệu quả. Làm tốt công tác tuyên truyền để cha mẹ học sinh nhiệt tình tham gia hưởng ứng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh; mạnh dạn đóng góp ý kiến, đề xuất các giải pháp phối hợp giữa gia đình và nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

## **Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

Mức 1:

a) *Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

b) *Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

c) *Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

a) *Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

b) *Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.*

Mức 3:

*Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Căn cứ vào nhiệm vụ và yêu cầu cụ thể trong từng năm học, nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để tạo điều kiện cho nhà trường hoàn thành mục tiêu, chiến lược phát triển đã được đặt ra nhằm xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hoá, giáo dục của địa phương [H1-1.1-01]. Nhà trường làm tốt công tác tham mưu tăng cường cơ sở vật chất như: bổ sung xây mới 8 phòng học, nhà đa năng, khu bán trú. Hằng năm, hoạt động của Chi bộ nhà trường được thể hiện qua việc báo cáo với Đảng bộ xã. Công đoàn và Đoàn thanh niên luôn phối hợp cùng với các ban ngành, đoàn thể trong xã để làm tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường. [H19-4.2-01].

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng đối với sự nghiệp phát triển giáo dục của địa phương. Nhà

trường rất coi trọng công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền về việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành Giáo dục, cũng như những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường trong từng năm học như việc tuyên truyền về những tiêu chí xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, phổ biến những thay đổi về quy định đánh giá học sinh, những thông tin đổi mới về giáo dục cấp học, những phương pháp dạy học mới,... Hình thức tuyên truyền được tổ chức thực hiện linh hoạt tại Hội nghị viên chức cấp trường hàng năm hoặc được đăng tải trên Website của nhà trường hoặc trên loa phát thanh của địa phương. Hình thức tuyên truyền cũng được thể hiện thông qua các hoạt động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử như hoạt động chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, giáo dục truyền thống văn hoá qua việc thăm di tích lịch sử địa phương (thăm và chăm sóc chùa Vụng Ông, chùa Nguyễn), chăm sóc gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng tại địa phương [H22-5.3-03]; Giáo dục đạo đức lối sống qua công tác Đội TNTP HCM như các hoạt động từ thiện như mua tăm tre ủng hộ người mù, người khuyết tật, hoạt động của thư viện tổ chức giao lưu “Kể chuyện theo sách”; hoạt động giáo dục pháp luật như tổ chức chương trình “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ”, tham gia kí cam kết thực hiện an toàn giao thông và Nghị định 36/2009/NĐ-CP, tích cực hưởng ứng ngày Pháp luật Việt Nam 9/11, hoạt động giáo dục nghệ thuật như: “Vẽ chiếc ô tô mơ ước”, “Đại sứ văn hoá đọc”, hoạt động giáo dục thể dục thể thao như tham gia giải bóng đá mini, cờ vua và các nội dung giáo dục khác như phối hợp với Đoàn xã tổ chức bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương [H22-5.3-04]. Nhà trường trong nhiều năm đều đạt đơn vị chuẩn văn hoá cấp huyện [H19-4.2-02].

Trong tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường, không thể không kể đến sự phối hợp tích cực, hiệu quả của các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường. Nhà trường đã tuyên truyền tới giáo viên để huy động sự tham gia của nhiều nguồn lực xã hội và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định. Trong những năm qua, các nguồn huy động có thể là tiền mặt hoặc hiện vật như: ti vi, máy tính, sách, truyện,... hoặc ngày công lao động của phụ huynh học sinh được sử dụng có hiệu quả để xây dựng cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan khuôn viên nhà trường, bổ sung phương tiện, thiết bị dạy học, khen thưởng học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tặng quà cho học sinh nghèo vượt khó nhân dịp Tết Nguyên Đán. Phong trào trang trí trường lớp được phụ huynh các

lớp ủng hộ mạnh mẽ. Nhà trường thực hiện tốt công khai tài chính và các nguồn thu của nhà trường tạo uy tín và niềm tin trong nhân dân; có sổ theo dõi hàng năm về tỷ lệ huy động học sinh đi học đầu năm (đặc biệt đối với trẻ khuyết tật). **[H18-4.1-04]**. Tuy nhiên, cán bộ quản lý nhà trường vẫn chưa mạnh dạn huy động triệt để các nguồn lực từ cá nhân thành đạt là con em của địa phương.

## **2. Điểm mạnh:**

Cán bộ quản lý nhà trường có tầm nhìn chiến lược, vạch ra các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn một cách rõ ràng, tiến trình thực hiện khoa học. Ban giám hiệu nhà trường mạnh dạn, chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường mang lại hiệu quả thiết thực. Việc huy động các nguồn lực từ các tổ chức xã hội hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục trong nhà trường được phối hợp chặt chẽ, công khai, minh bạch. Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể địa phương rất quan tâm đến phong trào giáo dục của nhà trường.

## **3. Điểm yếu:**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chưa mạnh dạn trong việc trực tiếp tìm kiếm, huy động các nguồn lực xã hội.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục học sinh, duy trì và nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao vị thế và sự tín nhiệm đối với nhà trường. Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về mục tiêu, chiến lược phát triển, kế hoạch, biện pháp giáo dục của nhà trường. Tăng cường tuyên truyền, vận động các nguồn lực hỗ trợ từ các cá nhân, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã cho các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, trực tiếp hoặc phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương huy động nhiều tiềm lực ở địa phương tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và hiện đại.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

\* **Kết luận về Tiêu chuẩn 4:** Trong những năm học qua, nhà trường đã thực hiện tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa trong trường học lành mạnh, an toàn, thân thiện, góp phần hoàn thiện nhân cách, đạo đức lối sống văn hoá cho học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Trường đã có sự liên kết chặt chẽ với phụ huynh, với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục và luôn chủ động tham mưu, huy động nguồn lực hỗ trợ từ địa phương, các ban ngành, các nhà hảo tâm



trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, tổ chức các hoạt động giáo dục trong môi trường an toàn, lành mạnh. Phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, đoàn thể để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc và chăm sóc di tích lịch sử...Tuy đã có nhiều cố gắng trong việc huy động các nguồn lực về xây dựng cơ sở vật chất nhưng hầu hết dân cư trong địa bàn có thu nhập kinh tế thấp nên sự hỗ trợ kinh phí cho nhà trường còn hạn chế. Bên cạnh đó, vẫn còn một số phụ huynh do bận công việc nên chưa thật sự quan tâm đến việc học tập cũng như giáo dục đạo đức cho con em của mình còn giao phó cho giáo viên chủ nhiệm.

- Số lượng tiêu chí: 2 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 2/2 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 2/2 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 2/2 tiêu chí.

## **TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC**

\* **Mở đầu:** Chất lượng giáo dục là thương hiệu của nhà trường. Để duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, tất cả các hoạt động giáo dục của nhà trường đều thực hiện theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cần có sự cố gắng nỗ lực của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học được xây dựng với các biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, được thông qua tại Hội nghị cán bộ viên chức hàng năm. Nhà trường luôn quan tâm giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống, tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, hào hứng. Tổ chức tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh qua các buổi học chính khoá như: dạy lồng ghép giáo dục nha khoa, giáo dục sức khỏe, giáo dục bảo vệ môi trường và qua các buổi sinh hoạt ngoại khoá, tuyên truyền về phòng bệnh, phòng dịch. Hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường ngày càng cao góp phần quan trọng vào phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

### **Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường**

Mức 1:

- a) *Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*
- b) *Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;*

c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Mức 2:

a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;

b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Kế hoạch giáo dục hằng năm được nhà trường xây dựng đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ năm học 2020-2021 lớp 1 thực hiện theo chương trình - SGK 2018. Kế hoạch giáo dục được đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm, tháng, tuần phù hợp, kịp thời dựa trên kế hoạch chung của nhà trường và được hiệu trưởng phê duyệt để tổ chức thực hiện. Qua các năm học nhà trường thực hiện đúng theo khung kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh, giáo viên thực hiện giảng dạy đúng theo phân phối chương trình ở từng môn học. Có biên bản niêm yết công khai kế hoạch giáo dục và biên bản kết thúc niêm yết công khai kế hoạch giáo dục thể hiện rõ thời gian thực hiện công khai kế hoạch giáo dục.

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học hàng năm của nhà trường đã ưu tiên tập trung các giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ, chất lượng chuyên môn, bám sát các mục tiêu trọng tâm, các yêu cầu đổi mới cấp học, sát thực tế địa phương. Kế hoạch chuyên môn, kế hoạch dạy học, kế hoạch dạy học buổi 2/ngày, kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp,... được xây dựng theo đúng mục tiêu giáo dục tiểu học, phát triển năng lực và phẩm chất của người học bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học hàng năm của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về những yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá học sinh. Kế hoạch dạy học được xây dựng nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh đảm bảo kiến thức các môn học, kỹ năng thực hành, năng lực tự học và giao tiếp, kiến thức thực tế phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Nhà trường đã giao quyền chủ động cho giáo viên nghiên cứu kỹ nội dung chương trình để xây dựng kế hoạch dạy học và lựa chọn nội dung dạy học buổi 2/ngày phù hợp với đối tượng của lớp [H8-1.8-01]. Ngay từ đầu mỗi năm học, Nhà trường tổ chức trao quyền chủ động xây dựng chương trình [H20-5.1-01], Giáo viên đã linh hoạt và sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học của khối lớp,

nội dung lựa chọn các tiết học buổi 2/ngày phong phú, ngoài việc học các môn văn hóa đã quan tâm nhiều đến các hoạt động ngoại khóa [H20-5.1-02]. Cuối học kỳ, cuối năm tất cả cán bộ giáo viên, các tổ chuyên môn và nhà trường tổ chức sơ kết, tổng kết về đổi mới phương pháp dạy học theo kế hoạch đã xây dựng. Trong đó tập trung vào đánh giá trung thực kết quả đổi mới phương pháp giáo dục của giáo viên tìm ra những nguyên nhân góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới để phát huy năng lực học tập cho học sinh và tìm ra những nguyên nhân cản trở, hạn chế đổi mới phương pháp dạy học để khắc phục [H20-5.1-03].

Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường đã xây dựng Kế hoạch hoạt động, Quy chế hoạt động và thực hiện chương trình công tác hàng năm theo quy định. Đầu mỗi năm học Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường đều tổ chức thông qua các chương trình hoạt động. Cuối mỗi năm học đều tổ chức báo cáo về các hoạt động đã thực hiện trong năm học, họp tổng kết, rút kinh nghiệm, bàn giao kỹ càng các hoạt động từ năm học trước sang năm học sau; chốt quỹ hội. Đặc biệt về kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường luôn được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện hoặc được huy động từ sự ủng hộ tự nguyện, nguồn tài trợ hợp pháp, được tổ chức bàn giao, quyết toán công khai, rõ ràng, có sự đồng tình, nhất trí cao của các thành viên. Nhà trường rất chú trọng việc tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, địa điểm để Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường tổ chức gặp mặt, họp bàn, xây dựng các quy chế hoạt động, các kế hoạch hoạt động trong từng năm học, hoặc các vấn đề phát sinh đột xuất trong năm học [H18-4.1-02].

## **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch năm học rõ ràng, cụ thể. Kế hoạch chuyên môn các năm học được cụ thể hóa thành kế hoạch học kỳ, kế hoạch tháng, tuần giúp thực hiện tốt chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục. Các tổ trưởng và giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy khối, lớp theo đúng quy định đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

Kế hoạch của nhà trường được phổ biến, công khai trước cán bộ giáo viên, hội nghị cha mẹ HS, hội nghị quân dân chính của xã để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

## **3. Điểm yếu:**

Công tác phối hợp với ban đại diện Hội cha mẹ học sinh để tuyên truyền trang Web điện tử để cùng giáo dục học sinh còn chưa triệt để.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Hà, bổ sung kịp thời những thay đổi trong kế hoạch hằng năm. Từ cá nhân đến tổ chuyên môn và nhà trường thường xuyên rà soát và thực hiện tốt các kế hoạch đã đề ra trong từng năm học.

Nhà trường thực hiện đăng nhiều Web side để tuyên truyền, giới thiệu trang Web điện tử đến nhiều đoàn thể, cá nhân. Tích cực phối hợp với phụ huynh để tham gia các hoạt động cùng nhà trường giáo dục học sinh một cách tốt nhất.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

##### **Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

Mức 1:

*a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;*

*b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;*

*c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.*

Mức 2:

*a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;*

*b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.*

Mức 3:

*Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình dạy học các môn học, tổ chức các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ năm học 2020-2021 lớp 1 thực hiện theo chương trình - SGK 2018.

Kế hoạch chuyên môn, kế hoạch dạy học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục được thực hiện theo đúng nhiệm vụ trọng tâm của năm học, những yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá. Chỉ đạo và tổ chức các hoạt động giáo dục theo đúng mục tiêu giáo dục tiểu học, nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của người học, dạy học các môn học bám sát yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng. Các hoạt động chuyên môn của nhà trường tập trung vào các yêu cầu đổi mới giáo dục, khắc phục các hạn chế về năng lực sư phạm của giáo viên, thực hiện yêu cầu lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế của địa phương. Ngay từ đầu mỗi năm học, Ban giám hiệu đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng thời khóa biểu dạy học các môn học tới từng khối lớp. **[H21-5.2-01]**. Nhà trường tổ chức trao quyền chủ động xây dựng kế hoạch dạy học của giáo viên và của khối **[H20-5.1-01]**.

Hàng năm, nhà trường đã chỉ đạo giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch cá nhân về nội dung dạy học và chương trình giáo dục. Các tổ chuyên môn căn cứ vào đó để xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn và ra nghị quyết của tổ trong từng tuần, tháng. Căn cứ vào kế hoạch tổ chuyên môn đã xây dựng, giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đổi mới các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy năng lực học tập cho học sinh **[H8-1.8-02]**. Cuối học kỳ, cuối năm tất cả cán bộ giáo viên, các tổ chuyên môn và nhà trường tổ chức sơ kết, tổng kết về đổi mới phương pháp dạy học theo kế hoạch đã xây dựng. Trong đó tập trung vào đánh giá trung thực kết quả đổi mới phương pháp giáo dục của giáo viên tìm ra những nguyên nhân góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới để phát huy năng lực học tập cho HS và tìm ra những nguyên nhân cản trở, hạn chế đổi mới phương pháp dạy học để khắc phục. Hàng năm, số HS tham gia các cuộc giao lưu đều đạt giải cao ở các cấp **[H21-5.2-02]**. Các tổ chuyên môn luôn đổi mới hình thức sinh hoạt, đưa nội dung đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, theo chuyên đề, phân tích và rút kinh nghiệm giờ dạy vào các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn trao đổi, thảo luận về đổi mới trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông **[H8-1.8-02]**. Mỗi năm học, nhà trường đều tổ chức cho giáo viên viết và áp dụng sáng kiến. Năm học nào nhà trường cũng có các sáng kiến được công nhận cấp cơ sở, đặc biệt là năm học 2022 - 2023 có 2 sáng kiến được công nhận cấp ngành. Những sáng kiến hay đều được phổ biến rộng rãi trong toàn trường để mọi giáo viên học tập và áp

dụng vào giảng dạy [H21-5.2-03]. Đặc biệt nhà trường rất quan tâm tới HS khuyết tật, học sinh khuyết tật nhẹ được tham gia học hòa nhập và được lưu giữ hồ sơ giáo dục trẻ khuyết tật hàng năm [H21-5.2-04].

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ năm học 2020-2021 các lớp thực hiện chương trình SGK 2018 thực hiện đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 20/10/2020. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Cuối mỗi năm học, nhà trường đều họp đánh giá kết quả và thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định. Kết quả học tập đều được so sánh với năm học trước làm căn cứ xây dựng kế hoạch năm học tiếp theo. Từ đó có kế hoạch phân công giáo viên giảng dạy phù hợp đạt hiệu quả cao nhất. Tuy nhiên, việc tổ chức dạy học đôi khi còn chưa chú ý nhiều đến việc phát triển năng lực tự học, năng lực thực hành của học sinh; chất lượng dạy học ngoại ngữ tuy có chuyển biến nhưng vẫn còn nhiều hạn chế trong giao tiếp. Hàng năm, trong các đợt kiểm tra định kì nhà trường đều có đủ hồ sơ theo quy định [H21-5.2-05].

## **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục. Thực hiện và vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường. Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh. Vận dụng tốt các chuyên đề. Nhà trường làm tốt công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, nhiều học sinh tham gia đạt giải ở các cuộc thi, giao lưu cấp huyện, tỉnh, quốc gia. Nhà trường cũng luôn quan tâm tới việc phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện; thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học. Hàng năm chất lượng học sinh có năng khiếu trong học tập, rèn luyện có tiến bộ rõ rệt đáp ứng được mục tiêu, chất lượng giáo dục học sinh trong nhà trường.

### **3. Điểm yếu:**

Chất lượng tham gia giao lưu môn Tiếng Anh còn hạn chế.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Giáo viên tích cực tự học tự bồi dưỡng qua việc học tài liệu, học giáo viên có kinh nghiệm. Tổ chuyên môn, nhà trường thông qua kiểm tra, dự giờ giúp đỡ các đồng chí giáo viên mới vào nghề. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy theo đúng kế hoạch dạy học. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, dạy phân hóa đối tượng học sinh, dạy học trải nghiệm. Nhà trường tích cực chỉ đạo có hiệu quả việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu và giúp đỡ HS trong học tập và rèn luyện bám sát và thực hiện theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng công tác bồi dưỡng giáo viên về nghiệp vụ và phương pháp để nâng cao hiệu quả của chất lượng giáo dục. Thời gian hoàn thành ngay trong từng năm học.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác**

Mức 1:

- a) *Đảm bảo theo kế hoạch;*
- b) *Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;*
- c) *Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.*

Mức 2:

*Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.*

Mức 3:

*Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

Nhà trường đã chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa theo kế hoạch với các hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi học sinh. Thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương theo quy định. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, vui chơi, thể dục thể thao, nhảy hiện đại, võ cổ truyền. Nhà trường có kế hoạch và lịch phân công học sinh tham gia trồng cây đầu năm, chăm sóc cây xanh vườn trường, các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giữ gìn vệ sinh trường lớp để giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường.

Kết quả tham gia hoạt động bảo vệ, chăm sóc, giữ gìn vệ sinh môi trường của học sinh đáp ứng được mục tiêu nhà trường đề ra. Nhà trường tổ chức thực hiện các hoạt động ngoại khóa như : sinh hoạt kỷ niệm ngày các ngày lễ lớn, hội thi văn nghệ, hội thi thể dục thể thao, thi đồng diễn, hoạt động ngoại khóa-rèn kỹ năng sống với định hướng nghề nghiệp; thăm viếng Nghĩa trang Liệt sĩ; giao lưu kiến thức các môn học, ngày hội “Festival Tiếng Anh” giáo dục học sinh yêu thích môn học; tổ chức giao lưu “Kể chuyện theo sách”, “Đại sứ văn hóa đọc”,...[H22-5.3-01].

Hàng năm, căn cứ các văn bản hướng dẫn của Ngành, nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các ngày sinh hoạt tập thể như: Hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn; tham quan, chăm sóc công trình văn hóa, di tích lịch sử của địa phương; giao lưu kể chuyện theo sách, giao lưu kiến thức các môn học, Festival Tiếng Anh, quyên góp giúp ủng hộ vùng cao, tham gia đọc sách, trải nghiệm sáng tạo, làm kế hoạch nhỏ,... với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú cho học sinh. Đa số học sinh đều tích cực tham gia [H22-5.3-02]. Tổ chức cho 100% học sinh tham gia hoạt động ngoại khóa kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm học. Các hoạt động giáo dục ngoại khóa được tổ chức trong nhà trường nhằm giáo dục kỹ năng sống, tạo cơ hội để tất cả học sinh tham gia trải nghiệm trong quá trình học tập đặc biệt là các tiết học ngoài lớp học. Hình ảnh, video, tư liệu về các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đều được đăng tải trên trang cá nhân của nhà trường và được lưu giữ tại phòng truyền thống, phòng Đội. Năm học 2018-2019, tổ chức cho học sinh tham gia tham quan trải nghiệm ngoại khóa thăm Văn Miếu Mao điền-Lăng Bác- làng gốm Bát Tràng; năm học 2022-2023 tổ chức thành công hoạt động ngoại khóa - nhảy cha cha cha ngay tại sân trường cho học sinh. Tuy nhiên, một số giáo viên chủ nhiệm vẫn chưa quan tâm đúng mức đến tổ chức các tiết học trải nghiệm thực tế [H22-5.3-03].

Nhà trường chỉ đạo Tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm tổ chức phổ biến kiến thức về một số hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và một số trò chơi dân gian cho học sinh thông qua các buổi ngoại khóa, các giờ hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Có kế hoạch hàng tháng, tuần cụ thể, rõ ràng về công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, chuyên đề, các hội thi. Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh lên kế hoạch cụ thể và tổ chức các hoạt động giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh Trong các hoạt động giáo dục đảm bảo tất cả học sinh được tham gia một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, mạnh dạn tự



tin. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh. Trường đã tổ chức thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục thể chất theo quy định; tổ chức dạy và học nghiêm túc, đầy đủ chương trình môn Thể dục ở tất cả các khối lớp, nhảy dân vũ được đưa vào các tiết sinh hoạt tập thể giữa giờ cho học sinh cả trường; Giáo dục bơi, phòng tránh đuối nước cho học sinh lớp 3,4,5. Đối với học sinh khuyết tật nhà trường có kế hoạch hoạt động riêng để các em đều được hòa nhập vào các hoạt động chung [H22-5.3-04]. Các kế hoạch hoạt động NGLL, Câu lạc bộ được tổ chức với nhiều hình thức phong phú đa dạng, giúp HS phát triển toàn diện nhân cách [H8-1.8-01].

## **2. Điểm mạnh:**

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động được tổ chức theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh, tổ chức các tiết Câu lạc bộ nhằm tạo hứng thú học tập cho học sinh.

Nhà trường tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với nội dung và hình thức đa dạng, phong phú, sáng tạo, thu hút tất cả số học sinh tham gia qua đó rèn kỹ năng sống và tính tự quản cho các em giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn. Đặc biệt phù hợp với điều kiện nhà trường. Nhiều học sinh phát huy được năng lực sở trường, năng khiếu của mình qua các hoạt động ngoại khóa. Ngoài ra, các hoạt động ngoại khóa giúp các em tinh thần sảng khoái sau những giờ học chính khóa căng thẳng, tạo sự hứng thú cho học sinh mỗi khi đến trường, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học và giáo dục. Với học sinh không được tham gia do bị ốm, nhà trường đã quay video để hs cũng được trải nghiệm đầy đủ ở một số hoạt động trải nghiệm do nhà trường tổ chức.

## **3. Điểm yếu:**

Việc tổ chức cho học sinh đi tham quan trải nghiệm ngoài trường còn hạn chế do dịch bệnh,...

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Ngay từ đầu năm học từng giáo viên lên kế hoạch chọn bài dạy trải nghiệm trong từng môn học. Tổ chuyên môn lựa chọn nội dung khó để thảo luận trong các buổi sinh hoạt chuyên môn nhằm tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả dạy trải nghiệm cho từng đồng chí giáo viên trong tổ.

Tiếp tục duy trì tốt việc thực hiện chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hàng năm cho học sinh đúng kế hoạch có hiệu quả. Quan tâm chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra, tư vấn sát sao hơn công tác tổ chức

thực hiện các nội dung hoạt động ngoài giờ lên lớp để có chất lượng cao hơn. Nhà trường tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể trong địa phương, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân để tổ chức cho học sinh được tham quan, dã ngoại trải nghiệm kỹ năng sống trong và ngoài tỉnh thường xuyên hơn trong từng năm học.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

### **Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học**

Mức 1:

- a) *Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;*
- b) *Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;*
- c) *Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.*

Mức 2:

*Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.*

Mức 3:

*Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Tuyên truyền và phối hợp với các ban ngành, toàn thể cán bộ và giáo viên nắm vững Nghị định 20/2014 của Chính phủ về công tác PCGD, XMC. Kiện toàn Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tổ chức xây dựng kế hoạch chỉ đạo PCGD, XMC sát với thực tế của đơn vị. Phân công giáo viên điều tra theo đội sản xuất các đối tượng từ 0 - 60 tuổi trong xã có hộ khẩu tại địa phương, 03 cán bộ, giáo viên phụ trách một đội, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc trẻ trong độ tuổi phổ cập đến trường ở đội mình phụ trách; duy trì sĩ số lớp mình chủ nhiệm và chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo về số liệu mình báo cáo [**H23-5.4-01**].

Hàng năm, nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh lớp 1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường" theo đúng quy định của ngành giáo dục và đào tạo; nhà trường báo cáo với chính quyền địa phương, kết hợp với trường Mầm non, tuyên truyền trên đài phát thanh xã để thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 1. Hồ sơ tuyển sinh hàng năm đều được lưu trữ đầy đủ và đúng quy định. Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 hằng năm đều đạt 100%; tỷ lệ học sinh khuyết tật có khả năng hòa nhập cũng được huy động ra

lớp [H23-5.4-02].

Nhà trường đã thực hiện theo hệ thống văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Các loại hồ sơ được sắp xếp khoa học, chính xác, cập nhật kịp thời thông tin về học sinh chuyển đi, chuyển đến, hoàn thành chương trình tiểu học; Hồ sơ đều được lưu trữ trên phần mềm Phổ cập giáo dục tiểu học. Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học được duy trì hàng năm. Tỷ lệ học sinh đúng độ tuổi ở các khối lớp đều đạt 99,8% qua các năm. Địa phương xã Thanh Cường đạt Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, trong đó đạt Phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3 ở các năm từ 2018 đến nay [H23-5.4-03].

## **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ cùng địa phương tổ chức điều tra, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường đồng thời có biện pháp hiệu quả trong việc giúp đỡ hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật đến trường. Nhà trường đạt PCGD tiểu học mức độ 3 từ năm 2018 cho đến nay.

## **3. Điểm yếu:**

Một số phiếu điều tra ghi chép chưa khoa học.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Phối hợp chặt chẽ cùng 3 cấp học tại địa phương thực hiện Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP. Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền, các tổ chức cá nhân có lòng hảo tâm để giúp đỡ thêm cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tốt trong những năm học tiếp theo. Tập huấn cho GV ghi chép hồ sơ, cập nhật thông tin trên phiếu điều tra khoa học. Yêu cầu giáo viên hoàn thành đúng thời gian quy định trong từng năm học.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

### **Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục**

Mức 1:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

### 1. Mô tả hiện trạng:

Trong những năm học qua, nhà trường luôn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng dạy và học nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục. Nhà trường đã xây dựng và chỉ đạo có hiệu quả việc nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ ngày. Chất lượng giáo dục của học sinh trong 5 năm học vừa qua đảm bảo mặt bằng chung của huyện và đạt chỉ tiêu đề ra. Cụ thể từ năm học 2018-2019 đến nay, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt gần 100% [H24-5.5-01]. Kết quả học sinh hoàn thành chương trình lớp học đều duy trì và giữ vững chất lượng hàng năm. Hàng năm, tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 98,55% trở lên. Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 99,62% trở lên [H24-5.5-02].

#### Cụ thể:

Năm học	Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học
2018-2019	100%	98,55%
2019-2020	100%	100%
2020-2021	100%	100%
2021-2022	100%	100%
2022-2023	99,8%	98,85%

Sau mỗi đợt kiểm tra định kì, nhà trường đều có bảng theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá HS [H24-5.5-03]. Cuối học kỳ, cuối năm nhà trường tổ chức sơ kết, tổng kết về đổi mới phương pháp dạy học theo kế hoạch đã xây dựng. Trong đó tập trung vào đánh giá trung thực kết quả đổi mới phương pháp giáo dục của

giáo viên tìm ra những nguyên nhân góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới để phát huy năng lực học tập cho học sinh và tìm ra những nguyên nhân cản trở, hạn chế đổi mới phương pháp dạy học để khắc phục [H20-5.1-03].

## **2. Điểm mạnh:**

Kết quả học tập về các môn học và hoạt động giáo dục, năng lực và phẩm chất đều đạt vượt chỉ tiêu, có sự tiến bộ qua các năm học. Tỷ lệ học sinh đạt thành tích trong học tập và rèn luyện của nhà trường đều tăng. Hằng năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đều đạt 100% trở lên, tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 98,55% trở lên. Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 99,62% trở lên. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và hoàn thành chương trình lớp học của trường đều đạt chỉ tiêu.

## **3. Điểm yếu:**

Chất lượng học sinh ở một số lớp chưa đồng đều.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Tiếp tục duy trì và nâng cao tỷ lệ học sinh đạt thành tích trong học tập và rèn luyện trong toàn trường. Quan tâm chỉ đạo và thực hiện việc đổi mới phương pháp soạn giảng nâng cao chất lượng dạy học buổi 2/ ngày. Thực hiện linh hoạt và sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao năng lực học tập của học sinh. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường đáp ứng yêu cầu xã hội trong giai đoạn mới.

Thường xuyên bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho GV trẻ, mới ra trường trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ, trường, thông qua hoạt động dự giờ thăm lớp để nâng chất lượng giữa các lớp đồng đều hơn trong năm học tới.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

\* **Kết luận về Tiêu chuẩn 5:** Trong những năm học qua nhà trường đã thực hiện tốt chương trình giáo dục và tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục. Tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong giảng dạy cũng như trong các hoạt động. Học sinh duy trì sĩ số hàng năm đều đạt 100%, phối hợp được với địa phương huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 100%. Nhà trường đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 từ năm 2018 và duy trì giữ vững cho đến nay. Chất lượng học tập của học sinh ổn định, hàng năm tỷ lệ học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện được khen thưởng đạt 60% trở lên. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%, tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 98,55% trở

lên, không có học sinh bỏ học. Nhà trường thường xuyên chú trọng bồi dưỡng và giúp đỡ học sinh ở tất cả các lớp một cách thường xuyên và có hiệu quả. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được nhà trường chú trọng và luôn tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh, góp phần vào việc nâng cao chất lượng giáo dục.

- Số lượng tiêu chí: 5 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 5/5 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 5/5 tiêu chí.
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí.

### PHẦN III: KẾT LUẬN CHUNG

Trên đây là toàn bộ quá trình tự đánh giá một cách liên tục bền bỉ trong suốt quá trình làm việc, đầu tư công sức, trí tuệ một cách miệt mài của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường mà tiêu biểu là các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá. Báo cáo tự đánh giá của trường được hoàn thành là thành quả của quá trình lao động sáng tạo không ngừng - là một công trình khoa học, thể hiện sự tập trung trí tuệ cao nhất, sự đồng lòng hợp sức cao nhất của tập thể sư phạm nhà trường cùng quyết tâm vượt khó khăn hoàn thành nhiệm vụ tự đánh giá chất lượng giáo dục; để chứng tỏ những thành quả to lớn trong quản lý nhà trường, trong hoạt động giáo dục toàn diện; nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, khẳng định vị thế và uy tín, từng bước đưa nhà trường lên tầm cao mới.

Trong suốt quá trình tự đánh giá, theo 5 tiêu chuẩn của Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và Hội cha mẹ học sinh Trường Tiểu học Thanh Cường hết sức tự hào bởi những thành quả mà nhà trường đã xây dựng và đạt được trong những năm qua: về công tác tổ chức và quản lý nhà trường; chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học; về quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội; về hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục. Kết quả giáo dục học sinh là tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan nhất chất lượng giáo dục của nhà trường. Trong những năm qua học sinh đạt thành tích trong học tập và rèn luyện đều tăng, đặc biệt là chất lượng dạy học luôn duy trì và giữ vững đảm bảo tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Đó thực sự là nguồn động viên, là niềm tự hào của của mỗi thầy giáo, cô giáo và học sinh nhà trường.

Đối chiếu với các thành quả về hoạt động giáo dục mà nhà trường đã đạt được trong những năm qua với Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Trong quá trình tự đánh giá nhà trường đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

- *Mức 1:*

+ *Số lượng tiêu chí đạt 29 /29 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;*

+ *Số lượng tiêu chí không đạt: 0*

- *Mức 2:*

+ Số lượng tiêu chí đạt 29 /29 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

+ Số lượng tiêu chí không đạt: 0

- *Mức 3:*

+ Số lượng tiêu chí đạt 18 /18 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

+ Số lượng tiêu chí không đạt: 0

**\* Mức đánh giá của trường: Mức 3;**

Căn cứ vào quy định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục tại Khoản 2, Điều 34 và Khoản 2, Điều 37 của Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học, trường Tiểu học Thanh Cường đề nghị Hội đồng đánh giá ngoài công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2.

Nhà trường kính mong được cơ quan chủ quản, các thành viên trong Hội đồng đánh giá ngoài đóng góp ý kiến để công tác tự đánh giá của nhà trường ngày càng chất lượng và hoàn thiện hơn./.

Thanh Cường ngày 26 tháng 5 năm 2023

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- Phòng GD&ĐT;
- CB,GV,NV nhà trường;
- Lưu: VT, Hồ sơ KĐCL.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)



**Lê Phi Hùng**